



Phụ lục IB
CÁC MẪU VỀ QUY CHẾ QUẢN LÝ RỪNG
(Kèm theo Nghị định số 42 /2026/NĐ-CP
ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Tờ trình đề nghị thành lập khu rừng đặc dụng hoặc khu rừng phòng hộ
Mẫu số 02	Phương án thành lập khu rừng đặc dụng hoặc khu rừng phòng hộ
Mẫu số 03	Quyết định thành lập khu rừng đặc dụng hoặc khu rừng phòng hộ
Mẫu số 04	Tờ trình đề nghị điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng đặc dụng hoặc khu rừng phòng hộ của chủ rừng
Mẫu số 05	Văn bản đề nghị điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng đặc dụng hoặc khu rừng phòng hộ
Mẫu số 06	Phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng đặc dụng hoặc khu rừng phòng hộ của chủ rừng
Mẫu số 07	Tờ trình đề nghị điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng đặc dụng hoặc khu rừng phòng hộ của cơ quan có thẩm quyền
Mẫu số 08	Quyết định phê duyệt điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng đặc dụng hoặc khu rừng phòng hộ
Mẫu số 09	Tờ trình đề nghị điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng của chủ rừng
Mẫu số 10	Phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng
Mẫu số 11	Tờ trình đề nghị điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng của cơ quan có thẩm quyền
Mẫu số 12	Quyết định điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng
Mẫu số 13	Thuyết minh đánh giá sơ bộ hiện trạng rừng, khả năng tổ chức thực hiện và các loại sản phẩm, dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
Mẫu số 14	Tờ trình đề nghị phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của chủ rừng
Mẫu số 15	Quyết định phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
Mẫu số 16	Tờ trình đề nghị phê duyệt đề án đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên trên phạm vi tỉnh/vùng/cả nước
Mẫu số 17	Đề án đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên trên phạm vi tỉnh/vùng/cả nước
Mẫu số 18	Quyết định phê duyệt đề án đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên trên phạm vi tỉnh/vùng/cả nước

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN
CỤC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM/
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TTTr-...

....., ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thành lập khu rừng ____ [ghi tên khu rừng]

Kính gửi: (1).....

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017, được sửa đổi, bổ sung các năm 2023, 2024 và 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày .../.../2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia được phê duyệt tại Quyết định số... ngày ...tháng...năm...;

Căn cứ Quy hoạch tỉnh được phê duyệt tại Quyết định số... ngày ...tháng...năm...;

Các căn cứ của pháp luật khác và các văn bản có liên quan.

..... (2) kính trình ... (1)... xem xét phê duyệt phương án thành lập khu rừng ____ [ghi tên khu rừng] với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên gọi khu rừng: Khu rừng ____ [ghi tên khu rừng].

2. Địa điểm: xã ..., tỉnh...

3. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

b) Mục tiêu cụ thể

4. Phạm vi ranh giới, diện tích, địa giới

- Phạm vi ranh giới:

Khu rừng ____ [ghi tên khu rừng] có tổng diện tích ... ha (bao gồm: đất có

rừng tự nhiên: ... ha; đất có rừng trồng: ... ha; đất chưa có rừng ... ha; đất mặt nước: ... ha; đất chưa sử dụng: ... ha và đất khác: ... ha,...) nằm trên địa bàn các xã: ..., tỉnh ... Phạm vi ranh giới như sau:

- Tọa độ địa lý: Từ ...⁰...'...' đến ...⁰...'...' Vĩ độ Bắc và từ ...⁰...'...' đến ...⁰...'...' Kinh độ Đông.

- Về địa giới:

Phía Bắc giáp xã ..., tỉnh...

Phía Nam giáp xã ..., tỉnh...

Phía Đông giáp xã ..., tỉnh...

Phía Tây giáp xã ..., tỉnh...

5. Các phân khu chức năng (đối với khu rừng đặc dụng):

Phân khu chức năng của Khu rừng___[ghi tên khu rừng] gồm:

- Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt: ha;
- Phân khu phục hồi sinh thái: ha;
- Phân khu dịch vụ, hành chính: ha.

6. Vùng đệm (đối với khu rừng đặc dụng):

Tổng diện tích vùng đệm của Khu rừng___[ghi tên khu rừng] là ... ha thuộc các xã..., tỉnh/thành phố.....

Ranh giới vùng đệm gồm các thôn:..., xã...; thôn..., xã.....

7. Các chương trình hoạt động

Tùy từng loại rừng cụ thể, có thể xem xét các chương trình hoạt động sau:

- a) Chương trình bảo vệ, phục hồi và phát triển rừng.
- b) Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phòng trừ sinh vật gây hại rừng.
- c) Quản lý bảo tồn đa dạng sinh học:
 - Đa dạng thực vật rừng;
 - Đa dạng động vật rừng;
 - Cứu hộ, phát triển sinh vật rừng;
 - Chương trình bảo tồn nguồn gen sinh vật rừng đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm;
 - Danh mục loài thực vật rừng, động vật rừng đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm.
- d) Chương trình nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập, đào tạo.
- đ) Hoạt động chi trả dịch vụ môi trường rừng, kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.
- e) Hoạt động phát huy giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng và hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp kết hợp (đối với khu rừng phòng hộ).

g) Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ các mục tiêu quản lý khu rừng.

h) Chương trình theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, giám sát đa dạng sinh học.

i) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

k) Chương trình hợp tác quốc tế.

l) Chương trình ổn định đời sống dân cư vùng đệm (đối với khu rừng đặc dụng).

m) Các chương trình hoạt động khác (nếu có).

8. Khái toán vốn đầu tư

9. Giải pháp thực hiện Phương án

10. Hồ sơ kèm theo, gồm:

- Thuyết minh phương án thành lập Khu rừng ____ [*ghi tên khu rừng*], bao gồm bản đồ;

- Văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (*đối với khu rừng nằm trên địa bàn từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên*) hoặc văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã (*đối với khu rừng nằm trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*);

- Báo cáo thẩm định phương án thành lập của Hội đồng thẩm định.

(*Xin gửi kèm theo dự thảo Quyết định và hồ sơ liên quan*)

...(2)... báo cáo và kính trình ...(1)... xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;

-;

- Lưu: VT,

CỤC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM/ SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(*Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu*)

*** Ghi chú:**

(1) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng nằm trên địa bàn từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với khu rừng nằm trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

(2) Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm đối với khu rừng nằm trên địa bàn từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng nằm trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP KHU RỪNG ĐẶC DỤNG HOẶC KHU RỪNG PHÒNG HỘ

MỞ ĐẦU

Khái quát chung về tầm quan trọng của các hệ sinh thái tự nhiên của khu rừng; các giá trị của nguồn gen sinh vật rừng, đặc biệt là các loài đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm có phân bố tự nhiên trong khu vực này, hoặc là hành lang di chuyển của chúng; chức năng phòng hộ của khu rừng. Nêu bật được sự cần thiết phải xây dựng phương án thành lập khu rừng.

Chương I CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

II. CĂN CỨ KHOA HỌC

Nêu các nghiên cứu khoa học có liên quan.

III. CƠ SỞ THỰC TIỄN

IV. CAM KẾT QUỐC TẾ

V. TÀI LIỆU SỬ DỤNG

1. Tài liệu liên quan đến hiện trạng rừng, hiện trạng sử dụng đất, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương
2. Các tài liệu điều tra chuyên đề của khu rừng
3. Bản đồ: bản đồ hiện trạng rừng và hiện trạng sử dụng đất, bản đồ giao đất, giao rừng, các loại bản đồ chuyên đề khác có liên quan
4. Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia; quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng có liên quan của quy hoạch tỉnh
5. Số liệu hiện trạng tài nguyên rừng, kế hoạch sử dụng đất của địa phương
6. Các tài liệu khác có liên quan

Chương II ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, ĐỊA HÌNH, KHÍ HẬU, THỦY VĂN VÀ THỎ NHUỖNG

1. Vị trí địa lý, địa hình
2. Khí hậu

3. Thủy văn

4. Địa chất và thổ nhưỡng

II. DÂN SINH, KINH TẾ, XÃ HỘI

1. Dân số, dân tộc, lao động

2. Kinh tế: những hoạt động kinh tế chính của địa phương, thu nhập và đời sống của dân cư; những tác động, ảnh hưởng đến tài nguyên rừng và đa dạng sinh học

3. Xã hội: thực trạng văn hóa, y tế, giáo dục và tri thức bản địa trong việc sử dụng gỗ, lâm sản ngoài gỗ của người dân địa phương

III. GIAO THÔNG

1. Hệ thống giao thông đường bộ trong khu vực

2. Hệ thống giao thông đường thủy

Phân tích, đánh giá những ảnh hưởng của hệ thống giao thông tới công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, chức năng phòng hộ của khu rừng và công tác bảo tồn đa dạng sinh học.

Chương III

HIỆN TRẠNG TÀI NGUYÊN RỪNG, SỬ DỤNG ĐẤT VÀ CÁC GIÁ TRỊ HỆ SINH THÁI RỪNG

I. HIỆN TRẠNG TÀI NGUYÊN RỪNG VÀ CÁC GIÁ TRỊ HỆ SINH THÁI RỪNG

1. Hiện trạng diện tích, trạng thái, chất lượng các loại rừng

2. Đặc điểm các hệ sinh thái tự nhiên; tính kết nối của khu rừng với các hệ sinh thái tự nhiên khác

3. Các giá trị về đa dạng sinh học của hệ sinh thái, loài, nguồn gen; các loài nguy cấp, quý, hiếm hoặc đặc hữu

4. Giá trị về cảnh quan, lịch sử, văn hóa, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

5. Tiềm năng, giá trị phục vụ nghiên cứu khoa học, giáo dục môi trường và cung ứng dịch vụ môi trường rừng

6. Các chức năng phòng hộ quan trọng và bảo vệ cảnh quan, môi trường (đối với khu rừng phòng hộ)

II. HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

1. Thống kê hiện trạng sử dụng đất của các chủ quản lý

2. Phân tích, đánh giá hiện trạng quản lý, sử dụng đất, mặt nước tại khu vực xây dựng phương án

III. ĐÁNH GIÁ SỰ ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHÍ THÀNH LẬP KHU RỪNG

Thuyết minh đánh giá sự đáp ứng các tiêu chí thành lập khu rừng đặc dụng theo quy định tại Điều 6 hoặc các tiêu chí thành lập khu rừng phòng hộ theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

Chương IV MỤC TIÊU, PHẠM VI, RANH GIỚI VÀ NỘI DUNG THÀNH LẬP

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung
2. Mục tiêu cụ thể

II. PHẠM VI, RANH GIỚI, DIỆN TÍCH KHU RỪNG

1. Ranh giới đề xuất thành lập khu rừng thể hiện trên bản đồ (tỷ lệ phù hợp)
2. Tổng diện tích khu rừng đặc dụng hoặc khu rừng phòng hộ

Nêu chính xác tổng diện tích khu rừng đặc dụng hoặc khu rừng phòng hộ và thuyết minh làm rõ nguồn gốc rừng, thể hiện cụ thể ở bảng sau:

Diện tích khu rừng đặc dụng hoặc rừng phòng hộ (ha)	Nguồn gốc			Ghi chú
	Từ loại rừng đặc dụng	Từ loại rừng phòng hộ	Từ loại rừng sản xuất	
Tổng				
Khu vực 1				
Khu vực 2				
.....				

Nguồn số liệu:.....

3. Cơ cấu và xác định phân khu chức năng: phân khu bảo vệ nghiêm ngặt; phân khu phục hồi sinh thái; phân khu dịch vụ, hành chính (đối với khu rừng đặc dụng)

4. Xác định vùng đệm theo quy định tại khoản 25 Điều 2 Luật Lâm nghiệp và các chương trình hoạt động, dự án ổn định đời sống dân cư vùng đệm, giải pháp thực hiện, tổ chức quản lý (đối với khu rừng đặc dụng)

5. Cơ cấu diện tích các loại rừng theo chức năng phòng hộ

III. PHÂN KHU CHỨC NĂNG (ĐỐI VỚI KHU RỪNG ĐẶC DỤNG)

1. Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt: xác định theo tiêu chí quy định tại điểm a khoản 7 Điều 9 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung năm 2026

2. Phân khu phục hồi sinh thái: xác định theo tiêu chí quy định tại điểm b khoản 7 Điều 9 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung năm 2026

3. Phân khu dịch vụ, hành chính: xác định theo tiêu chí quy định tại điểm c khoản 7 Điều 9 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung năm 2026

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG

Tùy từng loại rừng cụ thể, có thể xem xét các chương trình hoạt động sau:

1. Chương trình bảo vệ, phục hồi và phát triển rừng
2. Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phòng trừ sinh vật gây hại rừng
3. Quản lý bảo tồn đa dạng sinh học
 - a) Đa dạng thực vật rừng
 - b) Đa dạng động vật rừng
 - c) Cứu hộ, phát triển sinh vật rừng
 - d) Chương trình bảo tồn nguồn gen sinh vật rừng đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm
 - đ) Danh mục loài thực vật rừng, động vật rừng đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm
4. Chương trình nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập, đào tạo
5. Hoạt động chi trả dịch vụ môi trường rừng, phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
6. Hoạt động phát huy giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng và hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp kết hợp (đối với khu rừng phòng hộ)
7. Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ các mục tiêu quản lý khu rừng
8. Chương trình theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, giám sát đa dạng sinh học
9. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật
10. Chương trình hợp tác quốc tế
11. Chương trình ổn định đời sống dân cư vùng đệm đối với khu rừng đặc dụng
12. Các chương trình hoạt động khác (nếu có)

V. KHÁI TOÁN VỐN VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ

1. Tổng hợp nhu cầu vốn theo các chương trình, hoạt động của phương án thành lập khu rừng và phân kỳ đầu tư

2. Kinh phí thường xuyên phục vụ hoạt động bảo vệ, bảo tồn, phát triển rừng bền vững

3. Dự kiến nguồn vốn: ngân sách nhà nước, ODA, dịch vụ môi trường rừng, xã hội hóa, ...

4. Hiệu quả: môi trường, xã hội, kinh tế

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan chủ trì, đơn vị phối hợp

2. Tiến độ, lộ trình thực hiện

3. Kiểm tra, giám sát và cập nhật phương án

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Những nội dung cơ bản có tính chất tổng hợp nhất đã được xác định trong phương án. Việc thực hiện phương án sẽ đạt được những kết quả mong muốn.

2. Để thực hiện phương án đạt mục tiêu đề ra, những vấn đề khó khăn phải kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền để tháo gỡ hoặc cần phải bổ sung cơ chế, chính sách.

PHỤ LỤC

BẢN ĐỒ: Bản đồ hiện trạng rừng của khu rừng dự kiến thành lập bằng bản số và bản giấy tỷ lệ 1:5.000 hoặc 1:10.000 hoặc 1:25.000 theo TCVN 11565:2016 tùy theo quy mô diện tích của khu rừng, thể hiện rõ phạm vi, ranh giới, phân khu chức năng (đối với khu rừng đặc dụng là vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên và khu bảo tồn loài - sinh cảnh).

UBND TỈNH (TP)/BỘ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-...

..., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Khu rừng___ [ghi tên khu rừng]**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (TP)/BỘ TRƯỞNG BỘ...***Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017, được sửa đổi, bổ sung các năm 2023, 2024 và 2025;**Căn cứ Luật Đất đai năm 2024, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;**Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày .../.../2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;**Căn cứ Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia được phê duyệt tại Quyết định số... ngày ...tháng...năm...;**Căn cứ Quy hoạch tỉnh được phê duyệt tại Quyết định số... ngày ...tháng...năm...;**Các căn cứ của pháp luật khác và các văn bản có liên quan;**Xét đề nghị của ...(1)... tại Tờ trình số ... ngày ... tháng ... năm ... về việc thành lập khu rừng___[ghi tên khu rừng].***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Thành lập khu rừng đặc dụng hoặc khu rừng phòng hộ ___[ghi tên khu rừng].**1. Tên gọi khu rừng:** Khu rừng___[ghi tên khu rừng].**2. Địa điểm:** xã ..., tỉnh...**3. Mục tiêu**

a) Mục tiêu chung

b) Mục tiêu cụ thể

4. Phạm vi ranh giới, diện tích, địa giới

- Phạm vi ranh giới:

Khu rừng___[ghi tên khu rừng] có tổng diện tích ... ha (bao gồm: đất có rừng tự nhiên: ... ha; đất có rừng trồng: ... ha; đất chưa có rừng: ... ha; đất mặt nước: ... ha; đất chưa sử dụng: ... ha và đất khác: ... ha,...) nằm trên địa bàn các xã: ..., tỉnh... Phạm vi ranh giới như sau:

- Tọa độ địa lý: Từ ...⁰...’...” đến ...⁰...’...” Vĩ độ Bắc và từ ...⁰...’...” đến ...⁰...’...” Kinh độ Đông.

- Về địa giới:

Phía Bắc giáp xã ..., tỉnh...

Phía Nam giáp xã ..., tỉnh...

Phía Đông giáp xã ..., tỉnh...

Phía Tây giáp xã ..., tỉnh...

5. Các phân khu chức năng (đối với khu rừng đặc dụng):

Phân khu chức năng khu rừng đặc dụng: Khu rừng [ghi tên khu rừng] gồm:

- Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt: ha;

- Phân khu phục hồi sinh thái: ha;

- Phân khu dịch vụ, hành chính: ha.

6. Vùng đệm (đối với khu rừng đặc dụng):

Tổng diện tích vùng đệm của Khu rừng___[ghi tên khu rừng] là ... ha thuộc các xã,... tỉnh/thành phố.....

Ranh giới vùng đệm gồm các thôn:....., xã...; thôn..., xã...

7. Các chương trình hoạt động

Tùy từng loại rừng cụ thể, có thể xem xét các chương trình hoạt động sau:

a) Chương trình bảo vệ, phục hồi và phát triển rừng

b) Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phòng trừ sinh vật gây hại rừng

c) Quản lý bảo tồn đa dạng sinh học:

- Đa dạng thực vật rừng

- Đa dạng động vật rừng

- Cứu hộ, phát triển sinh vật rừng

- Chương trình bảo tồn nguồn gen sinh vật rừng đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm

- Danh mục loài thực vật rừng, động vật rừng đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm

d) Chương trình nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập, đào tạo

đ) Hoạt động chi trả dịch vụ môi trường rừng, phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

e) Hoạt động phát huy giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng và hoạt động sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp kết hợp (đối với khu rừng phòng hộ)

g) Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ các mục tiêu quản lý khu rừng

h) Chương trình theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, giám sát đa dạng sinh học

i) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

k) Chương trình hợp tác quốc tế

l) Chương trình ổn định đời sống dân cư vùng đệm đối với khu rừng đặc dụng

m) Các chương trình hoạt động khác (nếu có).

8. Khái toán vốn đầu tư

9. Giải pháp thực hiện Phương án

10. Định hướng tổ chức bộ máy quản lý (nếu có)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở/cơ quan

2. Chủ rừng:

3.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng bộ/Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố; Cục trưởng Cục chuyên môn thuộc bộ/Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường/cơ quan chuyên môn trực thuộc bộ, ngành được giao tiếp nhận hồ sơ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

-

- Các Sở/cơ quan...;

- ...

**CHỦ TỊCH UBND CẤP TỈNH/
BỘ TRƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)

* **Ghi chú:** (1) Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm đối với khu rừng dự kiến thành lập nằm trên địa bàn từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng dự kiến thành lập nằm trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Về việc đề nghị phê duyệt phương án điều chỉnh ranh giới,
diện tích khu rừng** *[ghi tên khu rừng]*

Kính gửi: (1).....

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày .../.../2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-... ngày .../.../... của [cơ quan phê duyệt] về việc thành lập khu [ghi tên khu rừng];

Căn cứ Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia được phê duyệt tại Quyết định số...
ngày ...tháng...năm...;

Căn cứ Quy hoạch tỉnh được phê duyệt tại Quyết định số... ngày ...tháng...năm...;

Các căn cứ của pháp luật khác và các văn bản có liên quan.

(Tên chủ rừng) kính trình...(1)... thẩm định, trình...(2)... xem xét phê duyệt phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng ____*[ghi tên khu rừng]* với các nội dung cụ thể như sau:

- 1. Tên khu rừng:** [ghi rõ tên đầy đủ]

- 2. Địa điểm:** [xã, tỉnh].

- ### 3. Mục tiêu

- a) Mục tiêu chung

- ### b) Mục tiêu cụ thể

- 4. Phạm vi, ranh giới, diện tích khu rừng** (theo Thuyết minh Phương án)

5. Thuyết minh các chương trình, hoạt động, dự án đối với diện tích điều chỉnh về địa phương quản lý, sử dụng

6. Đánh giá hiệu quả và tác động dự kiến

- Đánh giá hiệu quả môi trường: bảo tồn đa dạng sinh học, ổn định hệ sinh thái, giảm suy thoái rừng.

- Đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội: tạo điều kiện cho phát triển du lịch sinh thái, nghiên cứu, giáo dục, tăng thu nhập cho cộng đồng vùng đệm.

- Nhận định tác động pháp lý và quản lý sau điều chỉnh: thống nhất ranh giới, rõ trách nhiệm quản lý, thuận lợi cho giám sát và đầu tư.

7. Hồ sơ kèm theo gồm

- Thuyết minh phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng ____ [*ghi tên khu rừng*];

- Các loại bản đồ theo quy định:.....;

____ [*ghi tên chủ rừng*] kính trình ...(1)... thẩm định, trình ...(2)... xem xét, phê duyệt phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng ____ [*ghi tên khu rừng*].

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,

CHỦ RỪNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

* Ghi chú:

(1) Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý.

(2) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý.

UBND⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../-...

V/v đề nghị điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng___[ghi tên khu rừng]

....., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi⁽²⁾: ...

...(1)... đề nghị ...(2)... xem xét điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng___[ghi tên khu rừng], cụ thể như sau:

1. Phạm vi đề nghị điều chỉnh:

- Tổng diện tích đề nghị điều chỉnh là (ha), tại các khu vực (lập bảng ghi cụ thể diện tích của từng khu vực đề nghị điều chỉnh thuộc địa giới hành chính xã, tỉnh).

- Ranh giới: ... (ghi vị trí, ranh giới, tọa độ) (được thể hiện cụ thể tại bản đồ số và bản đồ giấy⁽³⁾ kèm theo Văn bản này).

2. Mục tiêu điều chỉnh⁽⁴⁾:3. Sự cần thiết điều chỉnh⁽⁵⁾:4. Sự phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh⁽⁶⁾:

5. Cam kết tổ chức tiếp nhận nguyên trạng, quản lý, sử dụng diện tích được điều chỉnh nêu trên của khu rừng___[ghi tên khu rừng] theo đúng Quy chế quản lý rừng và Phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng___[ghi tên khu rừng] được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Tài liệu kèm theo:

- Thuyết minh đề nghị điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng___[ghi tên khu rừng];
- Bản đồ số và bản đồ giấy thể hiện phạm vi điều chỉnh;
- Các tài liệu khác có liên quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ rừng;
-
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh, đóng dấu)

*** Ghi chú:**

(1) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý.

(2) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý.

(3) Bản đồ hiện trạng khu rừng trước khi điều chỉnh và bản đồ hiện trạng rừng khu rừng sau khi điều chỉnh (có thể hiện ranh giới, diện tích điều chỉnh) bằng bản số và bản giấy tỷ lệ 1:5.000 hoặc 1:10.000 hoặc 1:25.000 theo TCVN 11565:2016 tùy theo quy mô diện tích của khu rừng.

(4) Ví dụ: Giải quyết tranh chấp, chồng lấn diện tích rừng, đất lâm nghiệp, giải quyết đất ở, sản xuất của người dân hoặc nhằm mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương...

(5) Nêu rõ: Hiện trạng tranh chấp, chồng lấn diện tích rừng, đất lâm nghiệp (nếu có); nhu cầu giải quyết đất ở, sản xuất của người dân (nếu có); mục tiêu, thông tin về các chương trình, hoạt động, dự án đang thực hiện hoặc dự kiến thực hiện (nếu có) đối với phần ranh giới, diện tích tại từng khu vực đề nghị điều chỉnh về địa phương quản lý, sử dụng.

(6) Đánh giá sự phù hợp của phần ranh giới, diện tích đề nghị điều chỉnh đối với quy hoạch lâm nghiệp quốc gia hoặc quy hoạch tỉnh.

PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH RANH GIỚI, DIỆN TÍCH KHU RỪNG ĐẶC DỤNG HOẶC KHU RỪNG PHÒNG HỘ

MỞ ĐẦU

Khái quát chung và nêu bật được sự cần thiết phải xây dựng phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng.

Chương I CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

II. CĂN CỨ KHOA HỌC

Các báo cáo nghiên cứu khoa học có liên quan

III. CƠ SỞ THỰC TIỄN

IV. TÀI LIỆU SỬ DỤNG

1. Tài liệu liên quan đến hiện trạng rừng, hiện trạng sử dụng đất, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương
2. Các tài liệu điều tra chuyên đề của khu rừng
3. Bản đồ: bản đồ hiện trạng rừng và hiện trạng sử dụng đất, bản đồ giao đất, giao rừng, các loại bản đồ chuyên đề khác có liên quan
4. Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia; bản đồ phương án khoanh vùng, phân bổ đất đai, quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng có liên quan trong Quy hoạch tỉnh
5. Số liệu hiện trạng tài nguyên rừng, kế hoạch sử dụng đất của địa phương
6. Các tài liệu khác có liên quan

Chương II HIỆN TRẠNG TÀI NGUYÊN RỪNG, SỬ DỤNG ĐẤT VÀ CÁC GIÁ TRỊ HỆ SINH THÁI RỪNG PHẦN DIỆN TÍCH ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH CỦA KHU RỪNG

I. HIỆN TRẠNG TÀI NGUYÊN RỪNG VÀ CÁC GIÁ TRỊ HỆ SINH THÁI RỪNG PHẦN DIỆN TÍCH ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH

1. Hiện trạng diện tích, trạng thái, chất lượng các loại rừng
2. Đặc điểm các hệ sinh thái tự nhiên; tính kết nối của khu rừng với các hệ sinh thái tự nhiên khác
3. Các giá trị đa dạng sinh học của hệ sinh thái, loài, nguồn gen; các loài nguy cấp, quý, hiếm hoặc đặc hữu

4. Giá trị về cảnh quan, lịch sử, văn hóa, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
5. Tiềm năng, giá trị phục vụ nghiên cứu khoa học, giáo dục môi trường và cung ứng dịch vụ môi trường rừng
6. Các chức năng phòng hộ quan trọng và bảo vệ cảnh quan, môi trường

II. HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

1. Thống kê hiện trạng sử dụng đất của các chủ quản lý
2. Phân tích, đánh giá hiện trạng quản lý, sử dụng đất, mặt nước tại khu vực xây dựng phương án điều chỉnh

III. ĐÁNH GIÁ SỰ ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHÍ RỪNG ĐẶC DỤNG, RỪNG PHÒNG HỘ ĐỐI VỚI DIỆN TÍCH KHU RỪNG SAU ĐIỀU CHỈNH

Thuyết minh đánh giá sự đáp ứng các tiêu chí rừng đặc dụng hoặc rừng phòng hộ đối với diện tích còn lại của khu rừng sau điều chỉnh theo quy định tại Điều 6 hoặc Điều 7 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

Chương III

PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH RANH GIỚI, DIỆN TÍCH KHU RỪNG

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung
2. Mục tiêu cụ thể

Ví dụ: *Giải quyết tranh chấp, chồng lấn diện tích rừng, đất lâm nghiệp, giải quyết đất ở, sản xuất của người dân hoặc nhằm mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý) hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý).*

II. PHẠM VI, RANH GIỚI, DIỆN TÍCH KHU RỪNG

1. Phạm vi điều chỉnh:

- Tổng diện tích điều chỉnh là (ha), tại các khu vực (*ghi cụ thể diện tích của từng khu vực điều chỉnh thuộc địa giới hành chính xã, tỉnh*).

- Ranh giới: ... (*ghi vị trí, ranh giới, tọa độ*) (được thể hiện cụ thể tại bản đồ số và bản đồ giấy của Phương án này).

2. Ranh giới, diện tích khu rừng sau khi điều chỉnh

- Tổng diện tích khu rừng sau điều chỉnh là (ha), tại các khu vực (*ghi cụ thể thuộc địa giới hành chính xã, tỉnh*).

- Ranh giới: ... (*ghi vị trí, ranh giới, tọa độ*) (được thể hiện cụ thể tại bản đồ số và bản đồ giấy của Phương án này).

3. Cơ cấu và xác định diện tích, ranh giới phân khu của khu rừng đặc dụng sau điều chỉnh: phân khu bảo vệ nghiêm ngặt; phân khu phục hồi sinh thái; phân khu dịch vụ, hành chính bảo đảm đáp ứng tiêu chí của từng phân khu chức năng theo quy định.

4. Xác định vùng đệm của khu rừng đặc dụng sau điều chỉnh theo quy định tại khoản 25 Điều 2 Luật Lâm nghiệp và các chương trình, hoạt động, dự án ổn định đời sống dân cư vùng đệm, giải pháp thực hiện, tổ chức quản lý.

5. Cơ cấu diện tích các loại rừng theo chức năng phòng hộ của khu rừng sau điều chỉnh (đối với điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng phòng hộ).

III. THUYẾT MINH CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG, DỰ ÁN ĐỐI VỚI DIỆN TÍCH ĐIỀU CHỈNH VỀ ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG

Thông kê, thuyết minh nêu rõ mục tiêu, xác định rõ các chương trình, hoạt động, dự án thực hiện đối với phần ranh giới, diện tích tại từng khu vực đề nghị điều chỉnh về địa phương quản lý, sử dụng.

(Chủ rừng tổng hợp từ hồ sơ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chuyển đến đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc của Ủy ban nhân dân cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chuyển đến đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

V. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG DỰ KIẾN

1. Đánh giá hiệu quả môi trường: bảo tồn đa dạng sinh học, ổn định hệ sinh thái, giảm suy thoái rừng.

2. Đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội: tạo điều kiện cho phát triển du lịch sinh thái, nghiên cứu, giáo dục, tăng thu nhập cho cộng đồng vùng đệm.

3. Nhận định tác động pháp lý và quản lý sau điều chỉnh: thống nhất ranh giới, rõ trách nhiệm quản lý, thuận lợi cho giám sát và đầu tư.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan chủ trì, đơn vị phối hợp

2. Tiến độ, lộ trình thực hiện

3. Kiểm tra, giám sát và cập nhật phương án

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

2. Kiến nghị

PHỤ LỤC

BẢN ĐỒ: Bản đồ hiện trạng khu rừng trước khi điều chỉnh và bản đồ hiện trạng khu rừng sau khi điều chỉnh (*có thể hiện ranh giới, diện tích điều chỉnh*) bằng bản số và bản giấy tỷ lệ 1:5.000 hoặc 1:10.000 hoặc 1:25.000 theo TCVN 11565:2016 tùy theo quy mô diện tích của khu rừng, thể hiện rõ phạm vi, ranh giới, phân khu chức năng (đối với khu rừng đặc dụng là vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên và khu bảo tồn loài - sinh cảnh).

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CƠ QUAN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TTTr-...

....., ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh ranh giới,
diện tích khu rừng [ghi tên khu rừng]

Kính gửi: (1).....

...(2)... nhận được Tờ trình số .../TTTr-... ngày .../.../20.. về việc đề nghị phê duyệt phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng [ghi tên khu rừng] của [ghi tên chủ rừng] (sau đây gọi tắt là Phương án điều chỉnh), ...(2)... báo cáo ...(1)... với các nội dung cụ thể như sau:

I. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH PHƯƠNG ÁN

Trình bày quá trình chủ rừng tổ chức thực hiện xây dựng phương án điều chỉnh khu rừng [ghi tên khu rừng] và quá trình thẩm định phương án điều chỉnh.

II. SỰ CẦN THIẾT ĐIỀU CHỈNH

Trình bày sự cần thiết xây dựng phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng [ghi tên khu rừng].

III. NỘI DUNG CHÍNH CỦA PHƯƠNG ÁN

Nêu khái quát mục tiêu, phạm vi, ranh giới, diện tích khu rừng,... (theo phương án điều chỉnh).

IV. ĐỀ XUẤT CỦA [2]

Trình bày đề xuất của (2), ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng [ghi tên khu rừng].

...

(Xin gửi kèm theo dự thảo Quyết định và hồ sơ liên quan)

...(2)... báo cáo và kính trình ...(1)... xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,

CỤC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM/
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

* Ghi chú:

(1) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý.

(2) Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý.

UBND TỈNH (TP)/BỘ... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-...

....., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt điều chỉnh ranh giới, diện tích
khu rừng___[ghi tên khu rừng]

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (TP)/BỘ TRƯỞNG BỘ...

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017, được sửa đổi, bổ sung các năm 2023, 2024 và 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày .../.../2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia được phê duyệt tại Quyết định số... ngày ...tháng...năm...;

Căn cứ Quy hoạch tỉnh được phê duyệt tại Quyết định số... ngày ...tháng...năm...;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-... ngày .../.../... của [cơ quan phê duyệt] về việc phê duyệt thành lập/xác lập/luận chứng kinh tế kỹ thuật khu rừng___[ghi tên khu rừng] hoặc phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững;

Các căn cứ của pháp luật khác và các văn bản có liên quan;

Căn cứ đề nghị của ... (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với khu thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý) tại văn bản số... ngày ... tháng... năm... về việc điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng ___[ghi tên khu rừng];

Xét đề nghị của... ___[ghi tên khu rừng] tại Tờ trình số... ngày... tháng... năm... về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng___[ghi tên khu rừng];

Theo đề nghị của ... (1) ... tại Tờ trình số... ngày... tháng... năm... về việc đề nghị phê duyệt phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng___[ghi tên khu rừng].

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng___[ghi tên khu rừng], như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng___[ghi tên khu rừng], cụ thể:

- Tổng diện tích điều chỉnh là (ha), tại các khu vực (ghi cụ thể diện tích của từng khu vực điều chỉnh thuộc địa giới hành chính xã, tỉnh).

- Ranh giới: ... (ghi vị trí, ranh giới, tọa độ) (được thể hiện cụ thể tại bản đồ số và bản đồ giấy của Phương án điều chỉnh kèm theo Quyết định này).

2. Mục tiêu điều chỉnh:

Ví dụ: Giải quyết tranh chấp, chồng lấn diện tích rừng, đất lâm nghiệp, giải quyết đất ở, sản xuất của người dân hoặc nhằm mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý) hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý).

3. Ranh giới, diện tích khu rừng___[ghi tên khu rừng] sau khi điều chỉnh

- Tổng diện tích khu rừng sau điều chỉnh là (ha), tại các khu vực (ghi cụ thể thuộc địa giới hành chính xã, tỉnh).

- Ranh giới: ... (ghi vị trí, ranh giới, tọa độ) (được thể hiện cụ thể tại bản đồ số và bản đồ giấy của Phương án điều chỉnh kèm theo Quyết định này).

- Diện tích các phân khu chức năng (đối với khu rừng đặc dụng có phân chia phân khu chức năng: bảo vệ nghiêm ngặt; phục hồi sinh thái; dịch vụ, hành chính).

- Tổng diện tích vùng đệm của Khu rừng___[ghi tên khu rừng] sau điều chỉnh là ... ha thuộc các xã..., tỉnh/thành phố.....

Ranh giới vùng đệm gồm các thôn:..., xã...; thôn..., xã...

(Chi tiết tại Phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng___[ghi tên khu rừng] kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ rừng___[ghi tên chủ rừng],

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu, dữ liệu, bản đồ và nội dung thuyết minh Phương án điều chỉnh khu rừng___[ghi tên khu rừng], bảo đảm thống nhất với nội dung của Quyết định này; tuân thủ đúng quy định của pháp luật về lưu trữ, công bố hồ sơ được phê duyệt.

b) Thực hiện quản lý, sử dụng diện tích khu rừng___[ghi tên khu rừng] sau điều chỉnh theo đúng quy định hiện hành; bàn giao nguyên trạng ranh giới, diện

tích được điều chỉnh nêu trên về địa phương quản lý theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý) hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý)

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý của nội dung và hồ sơ, bản đồ kèm theo văn bản đề nghị điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng____[ghi tên khu rừng] trên địa bàn tỉnh/xã.

b) Tổ chức tiếp nhận nguyên trạng, quản lý, sử dụng diện tích được điều chỉnh nêu trên của khu rừng____[ghi tên khu rừng] theo đúng Quy chế quản lý rừng và Phương án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu rừng____[ghi tên khu rừng] ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng bộ/Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố; Cục trưởng Cục chuyên môn thuộc bộ/Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường/cơ quan chuyên môn trực thuộc bộ, ngành được giao tiếp nhận hồ sơ; chủ rừng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-;
- Các Sở/cơ quan...;
- ...

**CHỦ TỊCH UBND CẤP TỈNH/
BỘ TRƯỞNG**
(Ký tên, đóng dấu)

* **Ghi chú:** (1) Cục trưởng Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm đối với khu rừng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng thuộc địa phương quản lý.

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CHỦ RỪNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TTr-...

... .., ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê duyệt Phương án điều chỉnh phân khu chức năng của
khu rừng____[ghi tên khu rừng]

Kính gửi: (1).....

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017, được sửa đổi, bổ sung các năm 2023, 2024 và 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số/2026/NĐ-CP ngày .../.../2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-... ngày .../.../... của ____ [cơ quan phê duyệt]
về việc thành lập khu rừng [ghi tên khu rừng];

Các căn cứ của pháp luật khác và các văn bản có liên quan.

[Tên chủ rừng]___kính trình...(1)... xem xét, thẩm định và trình...(2)... phê duyệt “Phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng ___[ghi tên khu rừng]” với những nội dung chính sau:

1. Tên Phương án: Phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng [ghi tên khu rừng].

2. Cơ quan xây dựng Phương án: *[ghi tên chủ rừng]*

3. Mục tiêu, phạm vi điều chỉnh:

• • •

4. Nội dung điều chỉnh phân khu chức năng:

...

5. Cơ sở khoa học và thực tiễn về điều chỉnh phân khu chức năng

• • •

6. Hiện trạng về đa dạng sinh học tại các phân khu chức năng đề nghị điều chỉnh.

...

7. Kết quả điều chỉnh các phân khu chức năng ____ [ghi tên khu rừng]

...

8. Giải pháp thực hiện, tổ chức quản lý sau khi điều chỉnh các phân khu

...

9. Hồ sơ kèm theo gồm

- Báo cáo thuyết minh Phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng ____ [ghi tên khu rừng];

- Bản đồ hiện trạng rừng trước khi điều chỉnh và bản đồ hiện trạng rừng dự kiến sau khi điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thể hiện rõ phạm vi, ranh giới, phân khu chức năng (bản chính). Tùy theo quy mô diện tích của khu rừng đặc dụng, chủ rừng lựa chọn các loại bản đồ phù hợp, thống nhất bằng bản số và bản giấy tỷ lệ 1:5.000 hoặc 1:10.000 hoặc 1:25.000 theo TCVN 11565:2016;

[Tên chủ rừng] ____ kính trình ...(1)... xem xét, thẩm định và trình ...(2)... phê duyệt “*Phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng* ____ [ghi tên khu rừng]”.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,

CHỦ RỪNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

*** Ghi chú:**

(1) Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm đối với khu rừng đặc dụng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý.

(2) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng đặc dụng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý.

PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH PHÂN KHU CHỨC NĂNG CỦA KHU RỪNG ĐẶC DỤNG

MỞ ĐẦU

Khái quát chung và nêu bật được sự cần thiết phải xây dựng phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng.

Chương I CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

II. CĂN CỨ KHOA HỌC

Nêu các nghiên cứu khoa học có liên quan

III. CƠ SỞ THỰC TIỄN

IV. TÀI LIỆU SỬ DỤNG

1. Tài liệu liên quan đến hiện trạng rừng, hiện trạng sử dụng đất rừng đặc dụng
2. Các tài liệu điều tra chuyên đề của khu rừng
3. Bản đồ: bản đồ hiện trạng rừng và hiện trạng sử dụng đất, bản đồ giao đất, giao rừng, các loại bản đồ chuyên đề khác có liên quan
4. Các tài liệu khác có liên quan.

Chương II HIỆN TRẠNG TÀI NGUYÊN RỪNG, SỬ DỤNG ĐẤT VÀ CÁC GIÁ TRỊ HỆ SINH THÁI RỪNG ĐỐI VỚI DIỆN TÍCH ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH PHÂN KHU CHỨC NĂNG CỦA KHU RỪNG ĐẶC DỤNG

I. HIỆN TRẠNG TÀI NGUYÊN RỪNG VÀ CÁC GIÁ TRỊ HỆ SINH THÁI RỪNG

1. Hiện trạng diện tích, trạng thái, chất lượng các loại rừng
2. Đặc điểm các hệ sinh thái tự nhiên; tính kết nối của khu rừng với các hệ sinh thái tự nhiên khác
3. Các giá trị đa dạng sinh học của hệ sinh thái, loài, nguồn gen; các loài nguy cấp, quý, hiếm hoặc đặc hữu
4. Giá trị về cảnh quan, lịch sử, văn hóa, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
5. Tiềm năng, giá trị phục vụ nghiên cứu khoa học, giáo dục môi trường và cung ứng dịch vụ môi trường rừng

II. HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

1. Thống kê hiện trạng sử dụng đất đối với phân diện tích điều chỉnh
2. Phân tích, đánh giá hiện trạng quản lý, sử dụng đất, mặt nước tại khu vực xây dựng phương án điều chỉnh

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ QUẢN LÝ DIỆN TÍCH, RANH GIỚI THEO PHÂN KHU CHỨC NĂNG CỦA KHU RỪNG ĐẶC DỤNG GẮN VỚI MỤC TIÊU, CHỨC NĂNG CỦA KHU RỪNG

1. Đánh giá kết quả chính đạt được trong quá trình quản lý khu rừng theo phân khu chức năng
2. Phân tích tồn tại, hạn chế trong quá trình quản lý khu rừng theo phân khu chức năng

Chương III

MỤC TIÊU, PHẠM VI, RANH GIỚI CỦA KHU RỪNG ĐẶC DỤNG SAU ĐIỀU CHỈNH VÀ NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH PHÂN KHU CHỨC NĂNG

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung
2. Mục tiêu cụ thể

II. PHẠM VI, RANH GIỚI, DIỆN TÍCH KHU RỪNG

1. Phạm vi, ranh giới, diện tích các phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng sau điều chỉnh thể hiện trên bản đồ (tỷ lệ phù hợp)
2. Thống kê diện tích, vị trí điều chỉnh giữa các phân khu chức năng
3. Thuyết minh chi tiết lý do điều chỉnh của từng khu vực, bảo đảm việc điều chỉnh tuân thủ tiêu chí của từng phân khu chức năng theo quy định

III. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP QUẢN LÝ SAU ĐIỀU CHỈNH

1. Định hướng cụ thể các chương trình, hoạt động cụ thể đối với từng phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng
2. Giải pháp thực hiện

IV. KHÁI TOÁN VỐN VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ

1. Tổng hợp nhu cầu vốn theo các chương trình, hoạt động phục vụ công tác quản lý khu rừng đặc dụng sau điều chỉnh phân khu chức năng và phân kỳ đầu tư
2. Kinh phí thường xuyên phục vụ hoạt động bảo vệ, bảo tồn, phát triển rừng bền vững khu rừng đặc dụng sau điều chỉnh phân khu chức năng
3. Dự kiến nguồn vốn: ngân sách nhà nước, ODA, dịch vụ môi trường rừng, xã hội hóa,...
4. Hiệu quả: môi trường, xã hội, kinh tế

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan chủ trì, đơn vị phối hợp
2. Tiến độ, lộ trình thực hiện
3. Kiểm tra, giám sát và cập nhật phương án

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận
2. Kiến nghị

PHỤ LỤC

BẢN ĐỒ: Bản đồ hiện trạng rừng của khu rừng đặc dụng trước khi điều chỉnh và bản đồ hiện trạng rừng của khu rừng đặc dụng sau khi điều chỉnh bằng bản số và bản giấy tỷ lệ 1:5.000 hoặc 1:10.000 hoặc 1:25.000 theo TCVN 11565:2016 tùy theo quy mô diện tích của khu rừng, thể hiện rõ phạm vi, ranh giới, phân khu chức năng.

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CƠ QUAN THẨM ĐỊNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TTTr-...

....., ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị phê duyệt phương án điều chỉnh phân khu chức năng của
khu rừng đặc dụng** *[ghi tên khu rừng]*

Kính gửi: (1).....

...(2)... nhận được Tờ trình số .../TTTr-... ngày .../.../20.. về việc đề nghị phê duyệt phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng *[ghi tên khu rừng]* của *[ghi tên chủ rừng]* (sau đây gọi tắt là Phương án), ...(2)... báo cáo ...(1)... với các nội dung cụ thể như sau:

I. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH PHÂN KHU CHỨC NĂNG

Trình bày quá trình chủ rừng tổ chức thực hiện xây dựng phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng *[ghi tên khu rừng]*; quá trình thẩm định phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng.

II. SỰ CẦN THIẾT ĐIỀU CHỈNH PHÂN KHU CHỨC NĂNG

Trình bày sự cần thiết xây dựng phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng *[ghi tên khu rừng]*.

III. NỘI DUNG CHÍNH CỦA PHƯƠNG ÁN

1. Tên khu rừng: *[ghi rõ tên đầy đủ]*

2. Địa điểm: *[xã, tỉnh]*.

3. Mục tiêu

4. Nội dung cơ bản của Phương án

a) Phạm vi điều chỉnh

Điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng *[ghi tên khu rừng]*: phân khu bảo vệ nghiêm ngặt, phân khu phục hồi sinh thái và phân khu dịch vụ, hành chính trong phạm vi, ranh giới đã quy hoạch *[ghi tên khu rừng]*. Tổng diện tích *[ghi tên khu rừng]* không thay đổi.

b) Nội dung điều chỉnh

Ghi rõ từng diện tích, phân khu chức năng điều chỉnh

...

c) Kết quả điều chỉnh các phân khu chức năng ____ [ghi tên khu rừng]

DVT: ha

Diện tích phân khu chức năng	Trước điều chỉnh	Sau điều chỉnh	Tăng (+)/giảm (-)
1. Bảo vệ nghiêm ngặt	...	...	...
2. Phục hồi sinh thái	...	...	...
3. Dịch vụ, hành chính	...	...	...
Tổng diện tích khu rừng đặc dụng	...	...	0

(Chi tiết tại Phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng ____ [ghi tên khu rừng] kèm theo)

IV. ĐỀ XUẤT CỦA [2]

Căn cứ kết quả rà soát, thẩm định hồ sơ của Hội đồng thẩm định, (2) đưa ra nội dung đề xuất đối với phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng ____ [ghi tên khu rừng], nhằm bảo đảm việc điều chỉnh được thực hiện đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn quản lý, bảo tồn và phát triển bền vững tài nguyên rừng.

...

(Xin gửi kèm theo dự thảo Quyết định và hồ sơ liên quan)

...(2)... báo cáo và kính trình ...(1)... xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,

**CỤC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM/
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

* Ghi chú:

(1) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng đặc dụng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý.

(2) Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm đối với khu rừng đặc dụng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý.

UBND TỈNH (TP)/BỘ... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-...

....., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng ____*[ghi tên khu rừng]*

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (TP)/BỘ TRƯỞNG BỘ...

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017, được sửa đổi, bổ sung các năm 2023, 2024 và 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày .../.../2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-... ngày .../.../... của *[ghi tên cơ quan phê duyệt]* về việc thành lập khu rừng ____*[ghi tên khu rừng]*;

Các căn cứ của pháp luật khác và các văn bản có liên quan;

Theo đề nghị của ...(1)... tại Tờ trình số ... ngày ... tháng ... năm ... về việc đề nghị phê duyệt phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng ____*[ghi tên khu rừng]*.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng ____*[ghi tên khu rừng]*, với những nội dung chính như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Điều chỉnh diện tích phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng ____*[ghi tên khu rừng]*: Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt; phân khu phục hồi sinh thái; phân khu dịch vụ, hành chính trong phạm vi, ranh giới đã quy hoạch ____*[ghi tên khu rừng]*. Tổng diện tích ____*[ghi tên khu rừng]* không thay đổi

2. Mục tiêu:

3. Nội dung điều chỉnh:

Ghi rõ từng diện tích, phân khu chức năng điều chỉnh

...

4. Kết quả điều chỉnh các phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng ____ [ghi tên khu rừng].

DVT: ha

Diện tích phân khu chức năng	Trước điều chỉnh	Sau điều chỉnh	Tăng (+)/giảm (-)
1. Bảo vệ nghiêm ngặt	...	...	...
2. Phục hồi sinh thái	...	...	...
3. Dịch vụ, hành chính	...	...	...
Tổng diện tích khu rừng đặc dụng	...	...	

(Chi tiết tại Phương án điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng ____ [ghi tên khu rừng] kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở/cơ quan
2. Chủ rừng:
3.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng bộ/Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố; Cục trưởng Cục chuyên môn thuộc bộ/Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường/cơ quan chuyên môn trực thuộc bộ, ngành được giao tiếp nhận hồ sơ; chủ rừng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-
- Các Sở/cơ quan...;
- ...

**CHỦ TỊCH UBND CẤP TỈNH/
BỘ TRƯỞNG**
(Ký tên, đóng dấu)

* **Ghi chú:** (1) Cục trưởng Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm đối với khu rừng đặc dụng thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý hoặc Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý.

Mẫu thuyết minh: Đánh giá sơ bộ hiện trạng rừng, khả năng tổ chức thực hiện và các loại sản phẩm, dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

1. Diện tích rừng

a) Tổng diện tích rừng và diện tích đất chưa có rừng quy hoạch cho lâm nghiệp (theo nguồn gốc hình thành, mục đích sử dụng);

b) Hiện trạng rừng theo các phân khu chức năng (đối với khu rừng đặc dụng có phân chia phân khu chức năng)/phân chia theo kiểu rừng/chức năng phòng hộ của khu rừng;

c) Hiện trạng phân bố lâm sản ngoài gỗ (nếu có);

d) Nêu được các khu vực/phân khu có thể sử dụng cho mục đích tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và giải trí;

đ) Đánh giá sơ bộ hiện trạng rừng khu vực dự kiến tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí:

Bảng thống kê hiện trạng rừng khu vực dự kiến tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí (Nguồn: ... theo Quyết định ... của UBND cấp tỉnh ... về công bố hiện trạng rừng năm ...)

Qua kết quả điều tra, khảo sát, khu vực dự kiến tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí có tổng diện tích ... ha, trong đó: chi tiết theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về điều tra, kiểm kê, theo dõi diễn biến rừng; xác định các diện tích trảng cỏ, đất trống, đất có cây bụi của khu vực nơi có thể bố trí công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí mà không làm ảnh hưởng tiêu cực đến sinh trưởng và phục hồi tự nhiên của cây rừng.

Đánh giá khu vực có đặc trưng nổi bật là hệ sinh thái rừng ... (ghi rõ: rừng đất ngập nước, rừng thường xanh, rừng núi thấp, ...), với cảnh quan đẹp, hệ động thực vật phong phú, thích hợp để phát triển các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí hoặc kết hợp với giáo dục môi trường, bảo tồn và phát triển rừng. Các công trình phục vụ du lịch dự kiến sẽ được xây dựng chủ yếu trên các khoảng đất trống, trảng cỏ, bố trí dưới tán rừng hoặc nổi trên mặt nước, sử dụng vật liệu lắp ghép, thân thiện môi trường, dễ tháo dỡ, bảo đảm tính hài hòa với cảnh quan thiên nhiên và phù hợp với chức năng của rừng (theo quy định tại khoản 7, khoản 11 Điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

2. Khả năng tổ chức thực hiện

Căn cứ vào hiện trạng tài nguyên rừng, cảnh quan thiên nhiên và điều kiện kinh tế - xã hội khu vực, khả năng tổ chức thực hiện hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được đánh giá như sau:

a) Điều kiện thuận lợi:

- Vị trí địa lý: Khu vực nằm gần các trung tâm kinh tế - du lịch lớn như ... (ghi rõ), cách trung tâm tỉnh/thành phố ... km, thuận lợi cho kết nối du lịch và thu hút khách trong nước, quốc tế.

- Giao thông tiếp cận: Có tuyến đường ... (*ghi rõ quốc lộ, tỉnh lộ, đường rừng*) với chiều dài ... km, bề rộng ... m; ngoài ra còn có hệ thống đường mòn, đường tuần tra bảo vệ rừng hiện đang được sử dụng tốt, tạo điều kiện di chuyển thuận lợi.

- Hạ tầng kỹ thuật: Khu vực có thể đầu nối hệ thống điện, cấp thoát nước, viễn thông từ ... (*nguồn lân cận*), đảm bảo phục vụ các hoạt động du lịch.

- Nguồn nhân lực: Người dân địa phương (*các dân tộc ...*) có thể tham gia vào các hoạt động du lịch cộng đồng, dịch vụ lưu trú, ẩm thực, văn nghệ dân gian, góp phần tăng cường tính bản địa và tạo sinh kế.

- Cảnh quan - hệ sinh thái: Hệ sinh thái rừng ... (*ghi cụ thể: thường xanh, ngập mặn, hỗn giao...*) cùng với các yếu tố cảnh quan đặc sắc như: thác, suối, hồ, hang động... là lợi thế tự nhiên để hình thành các sản phẩm du lịch.

b) Khó khăn, hạn chế

- Khí hậu, ví dụ: Khu vực có mùa mưa từ tháng ... đến tháng ..., lượng mưa chiếm trên ...% tổng lượng mưa năm; thường xuyên chịu ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới, gây khó khăn cho việc tổ chức các hoạt động ngoài trời.

- Hạ tầng du lịch chưa đồng bộ, ví dụ: Hệ thống cơ sở lưu trú, nhà hàng, khu vui chơi giải trí chưa đáp ứng nhu cầu của du khách; cần được đầu tư xây dựng, nâng cấp theo quy hoạch.

- Nguồn nhân lực, ví dụ: Lao động địa phương chủ yếu chưa qua đào tạo chuyên môn, thiếu kỹ năng phục vụ, ngoại ngữ; cần có kế hoạch đào tạo, tập huấn.

c) Cơ hội:

- Thị trường khách du lịch, ví dụ: Nhu cầu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí xanh ngày càng tăng. Theo số liệu năm ..., lượng khách đến tỉnh ... đạt ... triệu lượt, tăng ...% so với năm ..., tạo dư địa lớn cho khai thác sản phẩm du lịch.

- Chính sách hỗ trợ, ví dụ: Nhà nước có nhiều chính sách khuyến khích phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng; các văn bản như Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 226/2025/NĐ-CP,... tạo hành lang pháp lý thuận lợi.

- Ứng dụng công nghệ: Các nền tảng số, truyền thông trực tuyến giúp quảng bá sản phẩm du lịch nhanh chóng, tiếp cận khách hàng rộng rãi.

d) Thách thức:

- Sức ép phát triển, ví dụ: Nếu khai thác quá mức, du lịch có thể gây áp lực đến tài nguyên rừng, môi trường và cảnh quan.

- Vốn đầu tư, ví dụ: Cần nguồn vốn lớn và dài hạn để đầu tư kết cấu hạ tầng du lịch, trong khi khả năng huy động của chủ rừng còn hạn chế.

- Nguy cơ mai một văn hóa, ví dụ: Quá trình giao lưu văn hóa nhanh có thể làm thay đổi phong tục, bản sắc truyền thống của cộng đồng dân tộc địa phương.

- Rủi ro môi trường - xã hội, ví dụ: Nếu không quản lý tốt, du lịch phát triển nóng có thể làm gia tăng rác thải, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội và mất an ninh trật tự.

đ) Kết luận

Từ những phân tích trên, có thể khẳng định khu vực dự kiến tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí có nhiều tiềm năng và lợi thế để triển khai. Với điều kiện tự nhiên, cảnh quan, đa dạng sinh học phong phú, cùng với vị trí địa lý thuận lợi và sự hỗ trợ của chính sách, (*tên chủ rừng*) hoàn toàn có khả năng tổ chức và phát triển hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo hướng bền vững, góp phần bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, nâng cao sinh kế cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

3. Các loại sản phẩm, dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí có thể phát triển

Căn cứ Luật Du lịch, Luật Lâm nghiệp, Luật Đất đai, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2024/NĐ-CP và Nghị định số .../2026/NĐ-CP) và trên cơ sở hiện trạng tài nguyên rừng, cảnh quan thiên nhiên và đặc điểm kinh tế - xã hội địa phương, khu vực có thể phát triển đa dạng các loại hình sản phẩm, dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, ví dụ được định hướng như sau:

a) Du lịch sinh thái trải nghiệm thiên nhiên

Khu rừng sở hữu hệ sinh thái rừng tự nhiên đa dạng với thảm thực vật phong phú, nhiều suối, thác, hồ, hang động và cảnh quan đẹp. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái như: đi bộ đường mòn, leo núi, trekking, quan sát động thực vật hoang dã, tham quan thác, suối, hồ, dựng trại dưới tán rừng, tour giáo dục môi trường cho học sinh, sinh viên. Các sản phẩm này vừa đáp ứng nhu cầu khám phá của du khách, vừa nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ rừng.

b) Du lịch nghỉ dưỡng - chữa lành

Khu vực có khí hậu trong lành, thảm thực vật xanh mát, không gian yên tĩnh, phù hợp phát triển các dịch vụ nghỉ dưỡng, chữa lành. Có thể xây dựng hệ thống bungalow sinh thái, homestay, glamping, khu tắm lá thuốc, spa, yoga, thiền, trị liệu tự nhiên, nghỉ dưỡng dưỡng sinh, du lịch chăm sóc sức khỏe tinh thần và thể chất. Đây là xu hướng du lịch đang gia tăng mạnh mẽ, phù hợp với thị trường khách nội địa và quốc tế tìm kiếm “du lịch xanh - sống chậm - phục hồi sức khỏe”.

c) Du lịch văn hóa - cộng đồng

Trong khu vực rừng và vùng đệm hoặc khu vực xung quanh có cộng đồng cư dân bản địa với truyền thống văn hóa đa dạng (*... điền tên cộng đồng, tên dân tộc cụ thể ...*). Đây là cơ sở để phát triển loại hình du lịch văn hóa - cộng đồng, bao gồm: trải nghiệm đời sống sinh hoạt, tham gia lễ hội dân gian, giao lưu nghệ thuật truyền thống, ẩm thực bản địa, học nghề thủ công, tìm hiểu tri thức bản địa về dược liệu, săn bắt, nông - lâm kết hợp. Hoạt động này không chỉ tạo sản phẩm du lịch đặc trưng mà còn góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và mang lại sinh kế bền vững cho người dân.

d) Du lịch nghiên cứu, giáo dục môi trường

Với sự phong phú của hệ sinh thái rừng, khu vực có tiềm năng lớn để phát triển du lịch nghiên cứu, giáo dục môi trường. Các chương trình nghiên cứu khoa học về động, thực vật rừng, khảo sát sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học; các hoạt động thực địa cho sinh viên, học sinh về môi trường, khí hậu, tài nguyên thiên nhiên có thể được tổ chức thường xuyên. Đây là thế mạnh gắn kết du lịch với giáo dục và nghiên cứu, đồng thời góp phần lan tỏa giá trị bảo vệ rừng.

đ) Dịch vụ vui chơi, giải trí sinh thái

Căn cứ vào địa hình rừng và tiềm năng cảnh quan, có thể tổ chức các hoạt động giải trí gắn với thiên nhiên như: cắm trại, picnic, chèo thuyền kayak, đạp xe địa hình, zipline, leo núi thể thao, quan sát cảnh quan từ đài quan sát hoặc flycam. Các loại hình này cần được thiết kế theo hướng nhẹ, thân thiện môi trường, dễ tháo dỡ, bảo đảm không tác động tiêu cực đến hệ sinh thái.

e) Các sản phẩm du lịch đặc thù theo tiềm năng rừng

Tùy theo đặc trưng tài nguyên từng khu vực, có thể phát triển thêm các sản phẩm đặc thù như:

- Du lịch trải nghiệm được liệu rừng (tham quan vườn được liệu, trải nghiệm chế biến, sử dụng thuốc cổ truyền).
- Du lịch nông, lâm kết hợp (tham quan, trải nghiệm thu hái, chế biến sản phẩm dưới tán rừng).
- Du lịch tâm linh, tín ngưỡng (nếu trong khu vực có các di tích lịch sử, đền, miếu, cây cổ thụ gắn với truyền thuyết dân gian).
- Du lịch kết hợp “digital detox”, tách biệt công nghệ, sống chậm, hòa mình vào thiên nhiên, vốn là xu hướng đang được du khách tìm kiếm mạnh mẽ.

*** Ghi chú:**

Hướng dẫn sử dụng mẫu

- Tính chất mẫu: Nội dung trên mang tính chất tham khảo. Chủ rừng cần căn cứ vào điều kiện hiện trạng rừng, cảnh quan, cộng đồng, hạ tầng và định hướng phát triển của mình để biên soạn nội dung chi tiết, phù hợp.

- Số liệu diện tích, phân loại rừng, tỷ lệ %: Lấy từ báo cáo hiện trạng rừng hàng năm của UBND cấp tỉnh hoặc Ban quản lý rừng được giao quản lý, bảo đảm tính chính xác và thống nhất, đủ tính pháp lý.

- Thông tin về cộng đồng, vị trí địa lý, tuyến đường, hạ tầng kỹ thuật: Điền theo thực tế tại địa phương nơi có rừng được giao quản lý, gắn với điều kiện kết nối hạ tầng và khả năng khai thác.

- Số liệu khách du lịch, tốc độ tăng trưởng, chính sách hỗ trợ: Trích từ báo cáo ngành du lịch cấp tỉnh hoặc các văn bản quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội có liên quan.

- Loại hình sản phẩm du lịch đặc thù: Chủ rừng cần căn cứ vào tài nguyên đặc trưng thực tế của khu rừng (thác, suối, rừng ngập mặn, được liệu, di tích văn hóa, cộng đồng dân tộc bản địa,...) để lựa chọn loại hình sản phẩm phù hợp, tránh sao chép máy móc.

- Ngôn ngữ thuyết minh: Cần trình bày theo văn phong hành chính, trình ký, đảm bảo đầy đủ căn cứ pháp lý và logic khoa học; tránh sử dụng từ ngữ cảm tính hoặc mô tả không có số liệu minh chứng.

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CHỦ RỪNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../TTTr-...

....., ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
...(tên khu rừng) giai đoạn 20... - 20...**

Kính gửi: (2).....

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017, được sửa đổi, bổ sung các năm 2023, 2024 và 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày .../.../2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số ... về việc phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững khu rừng___[ghi tên khu rừng] giai đoạn...;

Các căn cứ của pháp luật khác và các văn bản có liên quan.

(1) kính trình ...(2)... thẩm định, trình ...(3)... xem xét phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí___[ghi tên khu rừng] giai đoạn 20... - 20... với các nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Đề án

Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí___[ghi tên khu rừng] giai đoạn 20... - 20...

2. Phạm vi thực hiện Đề án

Phạm vi thực hiện Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ...(tên khu rừng) được xác định cụ thể trên lâm phần thuộc quyền quản lý của (1), với tổng diện tích ... ha, thuộc các phân khu chức năng: (đối với khu rừng đặc dụng), Khu vực này thuộc các xã ..., tỉnh.

3. Đánh giá sơ bộ hiện trạng rừng và khả năng tổ chức du lịch

- Hiện trạng rừng, tài nguyên hệ sinh thái.

- Khả năng tổ chức thực hiện du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

4. Các loại sản phẩm, dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

5. Nguyên tắc phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

6. Nội dung chính của Đề án

a) Mục tiêu Đề án

- Mục tiêu chung:

- Mục tiêu cụ thể:

b) Phương án phát triển các tuyến, điểm du lịch

- Vị trí, diện tích, hiện trạng.

- Mục đích, thời gian khai thác.

- Phương thức tổ chức thực hiện.

c) Công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

- Vị trí, địa điểm.

- Quy mô, diện tích xây dựng.

- Vật liệu, chiều cao, mật độ, tỷ lệ xây dựng.

- Thời gian tồn tại của công trình.

7. Giải pháp thực hiện Đề án

- Giải pháp về vốn, nguồn lực đầu tư, phân kỳ thực hiện.

- Giải pháp bảo vệ và phát triển rừng.

- Giải pháp bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học.

- Giải pháp bảo vệ môi trường.

- Giải pháp phòng cháy, chữa cháy.

- Phương thức tổ chức hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

- Giá cho thuê môi trường rừng theo quy định.

8. Tổ chức giám sát hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

- Cơ chế phối hợp giám sát.

- Nội dung giám sát: bảo tồn, môi trường, xây dựng, văn hóa, xã hội,...

9. Tổ chức thực hiện

10. Hiệu quả của Đề án

11. Hồ sơ kèm theo gồm

- Báo cáo thuyết minh Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí *[ghi tên khu rừng]* giai đoạn 20... - 20...;

- Bản đồ hiện trạng rừng khu rừng *[ghi tên khu rừng]* tỷ lệ theo quy định;

- Bản vẽ tổng mặt bằng các tuyến, điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, tổ chức không gian kiến trúc và hạ tầng du lịch *[ghi tên khu rừng]* tỷ lệ

theo quy định;

- Bản đồ theo quy định và thuyết minh về định hướng hệ thống hạ tầng kỹ thuật: khu vực dự kiến điểm đầu nối và mạng lưới giao thông; đường cáp trên không gồm tuyến cáp, nhà ga và trụ đỡ; hệ thống đầu nối và khả năng cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc, phòng cháy, chữa cháy.

(1) kính trình ...(2)... thẩm định, trình ...(3)... xem xét, phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ____ [ghi tên khu rừng] giai đoạn 20... - 20...

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,

CHỦ RỪNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

*** Ghi chú:**

- (1) Tên chủ rừng.
- (2) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng.
- (3) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng.

Mẫu số 15

UBND TỈNH (TP)/BỘ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-...

....., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH**Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ...
[ghi tên khu rừng] giai đoạn 20... - 20...****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (TP)/BỘ TRƯỞNG BỘ...***Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017, được sửa đổi, bổ sung các năm 2023, 2024 và 2025;**Căn cứ Luật Đất đai năm 2024, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;**Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;**Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày .../.../2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;**Căn cứ Quyết định số ... về việc phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững khu rừng ... giai đoạn...;**Các căn cứ của pháp luật khác và các văn bản có liên quan;**Xét đề nghị của ...(1)... tại Tờ trình số ... ngày ... tháng ... năm ... về việc phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ___[ghi tên khu rừng] giai đoạn 20... - 20....**Theo đề nghị của ...(2)... tại Tờ trình số ... ngày ... tháng ... năm ... về việc phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ___[ghi tên khu rừng] giai đoạn 20... - 20....***QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ___[ghi tên khu rừng] giai đoạn 20... - 20..., gồm những nội dung chính sau:

1. Tên Đề án: Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ___[ghi tên khu rừng] giai đoạn 20... - 20...

2. Mục tiêu của Đề án

a) Mục tiêu chung

b) Mục tiêu cụ thể

3. Nguyên tắc phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

4. Nội dung chính của Đề án

a) Quy mô thực hiện hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

- Tổng diện tích quy hoạch cho ... điểm tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí là ... ha.

- Quy hoạch cho ... tuyến du lịch sinh thái dựa trên các tuyến đường tuần tra bảo vệ rừng, tuyến đường mòn hiện có với tổng chiều dài các tuyến là ... km.

b) Phát triển các điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

- Số lượng và diện tích các điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

Các điểm quy hoạch tổ chức hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí là ... điểm, với tổng diện tích là ... ha, gồm: ...

- Vị trí, diện tích, hiện trạng, mục đích, thời gian và dự kiến phương thức tổ chức thực hiện

- Vị trí, địa điểm, quy mô, vật liệu, chiều cao, mật độ, tỷ lệ dự kiến và thời gian tồn tại của các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

c) Phát triển các tuyến du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

- Số lượng và diện tích các tuyến du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

- Vị trí, diện tích, hiện trạng, mục đích, thời gian và dự kiến phương thức tổ chức thực hiện

- Vị trí, địa điểm, quy mô, vật liệu, chiều cao, mật độ, tỷ lệ dự kiến và thời gian tồn tại của các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

d) Giải pháp thực hiện Đề án

- Giải pháp về vốn, nguồn lực đầu tư

- Các giải pháp về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường

+ Giải pháp bảo vệ rừng

+ Giải pháp phát triển rừng

+ Giải pháp bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học

- + Giải pháp bảo vệ môi trường
- Giải pháp phòng cháy, chữa cháy
- Phương thức tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
- Giá cho thuê môi trường rừng

đ) Trách nhiệm tổ chức giám sát hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở/cơ quan:
2. Chủ rừng:
3.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng bộ/Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố; Cục trưởng Cục chuyên môn thuộc bộ/Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường/cơ quan chuyên môn trực thuộc bộ, ngành được giao tiếp nhận hồ sơ; chủ rừng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
-
- Các Sở/cơ quan...;
- ...

**CHỦ TỊCH UBND CẤP TỈNH/
BỘ TRƯỞNG**
(Ký tên, đóng dấu)

*** Ghi chú:**

- (1) Tên chủ rừng.
- (2) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng.

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CỤC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM/
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TTr...

..., ngày ... tháng ... năm

TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt đề án đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên
trên phạm vi tỉnh/vùng/cả nước

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường/
 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/TP.....

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017, được sửa đổi, bổ sung các năm 2023, 2024 và 2025;

Căn cứ Nghị định số /2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ.....;

Đề nghị Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường/Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/tp xem xét, quyết định phê duyệt đề án đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên như sau:

1. Mục đích đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên
2. Lý do đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên
3. Phạm vi đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên
4. Nội dung đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên
5. Thời gian đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên: Từ ngày ... tháng ... năm
6. Hồ sơ kèm theo:

Kính đề nghị Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường/Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phốxem xét, phê duyệt Đề án.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...

- Lưu:...

CỤC TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu hoặc ký số hợp lệ)

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN LẬP ĐỀ ÁN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm

**ĐỀ ÁN
ĐÓNG (HOẶC MỞ) CỬA RỪNG TỰ NHIÊN TRÊN PHẠM VI
TỈNH/VÙNG/CẢ NƯỚC**

MỞ ĐẦU

Nêu sự cần thiết và lý do xây dựng Đề án đóng hoặc mở cửa rừng tự nhiên (sau đây viết tắt là Đề án)

**Chương I
CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

I. CĂN CỨ

1. Căn cứ pháp lý (nêu căn cứ pháp lý quan trọng làm cơ sở xây dựng Đề án).
2. Căn cứ thực tiễn (nêu căn cứ thực tiễn xây dựng Đề án).

II. TÀI LIỆU SỬ DỤNG

1. Tài liệu hiện trạng tài nguyên rừng của tỉnh/vùng/cả nước.
2. Tài liệu, báo cáo về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; khai thác, chế biến lâm sản.
3. Báo cáo phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, vùng, cả nước có liên quan

**Chương II
HIỆN TRẠNG TÀI NGUYÊN RỪNG**

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ, XÃ HỘI

1. Về điều kiện tự nhiên
2. Về phát triển kinh tế
 - a) Tình hình chung về phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh, thành phố/vùng/cả nước có liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp.
 - b) Tình hình về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.
3. Về xã hội
 - a) Về lao động làm trong lĩnh vực lâm nghiệp

b) Về thu nhập, việc làm

Nhận xét: những thuận lợi, khó khăn về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội; xác định những nội dung hay yếu tố gì cần quan tâm, chú ý khi xây dựng Đề án đóng hoặc mở cửa rừng tự nhiên.

II. HIỆN TRẠNG TÀI NGUYÊN RỪNG

1. Hiện trạng tài nguyên rừng

a) Hiện trạng rừng: loại rừng, diện tích, trạng thái (rừng giàu, trung bình, rừng nghèo...), trữ lượng bình quân; diễn biến hiện trạng rừng trong giai đoạn 5 năm gần đây

b) Kết quả quản lý, bảo vệ, phát triển, khai thác, chế biến thương mại lâm sản trong thời gian 5 năm gần đây

2. Tình hình quản lý, bảo vệ rừng

a) Tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái quy định của pháp luật (trường hợp đóng cửa rừng tự nhiên) trong thời gian 5 năm gần đây

b) Kết quả khắc phục tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái quy định của pháp luật (trường hợp đề nghị mở cửa rừng tự nhiên) trong thời gian 5 năm gần đây

Nhận xét: từ hiện trạng về tài nguyên rừng, quản lý, bảo vệ rừng... sự cần thiết phải xây dựng Đề án đóng hoặc mở cửa rừng tự nhiên

Chương III

MỤC TIÊU, PHẠM VI, NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Mục tiêu:

2. Phạm vi:

3. Thời gian đóng hoặc mở cửa rừng

II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Về đóng cửa rừng tự nhiên

a) Đối tượng rừng

b) Đối tượng chủ rừng

c) Phạm vi: loại rừng, diện tích...

d) Hoạt động không triển khai khi đóng cửa rừng

2. Về mở cửa rừng tự nhiên

a) Đối tượng rừng

b) Đối tượng chủ rừng

c) Phạm vi: loại rừng, diện tích...

d) Hoạt động triển khai khi mở cửa rừng

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về tuyên truyền, vận động
2. Về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng
3. Về tổ chức sản xuất cho chủ rừng khi đóng hoặc mở cửa rừng tự nhiên
4. Về giải pháp thay thế nguồn lâm sản khi đóng cửa rừng tự nhiên
5. Giải pháp về tài chính
6. Giải pháp khác

IV. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

Bao gồm hiệu quả về kinh tế; về xã hội (tạo việc làm cho người lao động và người dân,...); về môi trường.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Trung ương
2. Địa phương
3. Chủ rừng

...

II. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận
2. Kiến nghị

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(hoặc UBND TỈNH, THÀNH PHỐ) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-...

..., ngày ... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên trên phạm vi
tỉnh, thành phố/vùng/cả nước**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/TP....**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày tháng ... năm....;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017, được sửa đổi, bổ sung các năm 2023, 2024 và 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số /2026/NĐ-CP ngày ... tháng năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ

Theo đề nghị của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm/Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án đóng (hoặc mở cửa rừng tự nhiên) trên phạm vi tỉnh, thành phố/vùng/cả nước với nội dung chính sau đây:

1. Mục đích đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên
 2. Lý do đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên
 3. Phạm vi đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên
 4. Nội dung đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên
 5. Thời gian đóng (hoặc mở) cửa rừng tự nhiên: Từ ngày ... tháng ... năm
- Có Đề án kèm theo

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh trưởng hợp đóng (hoặc mở cửa rừng tự nhiên) trên phạm vi vùng/cả nước
2. Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm và các cơ quan liên quan

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

4. Ủy ban nhân dân xã.....

5. Chủ rừng.....

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân.... Cục trưởng Cục Lâm nghiệp và kiểm lâm,, và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng nhân dân (để b/c);
- Sở: NN&MT, ...;
-

BỘ TRƯỞNG/CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu hoặc ký số hợp lệ)



Phụ lục IC
CÁC MẪU VỀ THANH LÝ RỪNG TRỒNG
(Kèm theo Nghị định số 42 /2026/NĐ-CP
ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Văn bản đề nghị xác định thiệt hại rừng trồng
Mẫu số 02	Biên bản kiểm tra hiện trường xác định trường hợp, thiệt hại rừng trồng
Mẫu số 03	Văn bản đề nghị thanh lý rừng trồng
Mẫu số 04	Phương án thanh lý rừng trồng
Mẫu số 05	Biên bản xác minh, kiểm tra hiện trường xác định thiệt hại rừng trồng
Mẫu số 06	Biên bản họp Hội đồng thẩm định thanh lý rừng trồng
Mẫu số 07	Báo cáo kết quả thẩm định thanh lý rừng trồng
Mẫu số 08	Quyết định thanh lý rừng trồng

**TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
THANH LÝ RỪNG TRỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / ...
V/v đề nghị xác định
thiệt hại rừng trồng

....., ngày.... tháng.... năm....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã ...

Căn cứ Nghị định số...../2026/NĐ-CP ngày / / của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

.....
.....

(Tên tổ chức có rừng trồng đề nghị thanh lý) đề nghị xác định thiệt hại rừng trồng do với nội dung cụ thể như sau:

1. Thông tin chung khu rừng bị thiệt hại

- Loại rừng :.....
- Địa điểm rừng trồng bị thiệt hại (lô, khoảnh, tiểu khu):.....
- Diện tích rừng trồng, loài cây bị thiệt hại:

2. Trường hợp bị thiệt hại và thời điểm xảy ra thiệt hại

- Trường hợp bị thiệt hại:
- Thời điểm xảy ra thiệt hại:.....

3. Tình hình thiệt hại, ước tính thiệt hại

- Diện tích thiệt hại:
- Địa điểm thiệt hại (lô, khoảnh, tiểu khu):
- Ước tính mức độ thiệt hại:
- Ước tính giá trị thiệt hại:

(Tổ chức....) kính đề nghị cơ quan xác định thiệt hại rừng trồng để làm căn cứ đề nghị thanh lý rừng trồng theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu:

TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../....

..., ngày.... tháng.... năm.....

BIÊN BẢN**Kiểm tra hiện trường xác định trường hợp, thiệt hại rừng trồng
Chủ rừng/Chủ đầu tư dự án:**

Căn cứ Nghị định số...../2026/NĐ-CP ngày .../.../..... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ văn bản sốngày tháng năm của tổ chức....(Tên tổ chức có rừng trồng bị thiệt hại) đề nghị kiểm tra hiện trường xác định thiệt hại rừng trồng do (ghi trường hợp....) gây ra;

Hôm nay, ngày ... tháng năm tại: địa chỉ lô rừng....thôn... xã/phường/thị trấn tỉnh.....

Chúng tôi gồm:

I. THÀNH PHẦN

1. Ủy ban nhân dân cấp xã

.....

.....

2. Đơn vị chủ rừng/chủ đầu tư dự án

.....

.....

3. Cơ quan chuyên môn xác định nguyên nhân (phòng chống thiên tai/cơ quan thực hiện nhiệm vụ bảo vệ thực vật/cơ quan xác định nguyên nhân cháy rừng).

4. Cơ quan/đơn vị khác có liên quan (nếu có)

II. NỘI DUNG

Biên bản kiểm tra hiện trường gồm các nội dung chính sau:

- Xác định rừng thiệt hại: (xác định địa điểm rừng bị thiệt hại (lô, khoảnh, tiểu khu); loại rừng trồng; xác định diện tích, loài cây trồng, năm trồng, mật độ trồng, mật độ tại thời điểm xác minh, tình hình sinh trưởng);

- Xác định trường hợp bị thiệt hại và thời điểm xảy ra thiệt hại: *(xác định rõ các trường hợp và thời gian xảy ra thiệt hại);*

III. KẾT LUẬN, ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

.....

Biên bản gồm.... trang; được lập thành ... bản, đã được các thành viên tham gia nhất trí, không có ý kiến khác và kết thúc công tác kiểm tra hiện trường vào hồi giờ phút ngày ... tháng năm

THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA HIỆN TRƯỜNG

(Ghi đầy đủ họ và tên, chữ ký, chức vụ, cơ quan)

**TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
THANH LÝ RỪNG TRỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..../...

..., ngày.... tháng.... năm....

V/v đề nghị thanh lý rừng trồng

Kính gửi:

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số...../2026/NĐ-CP ngày/..../..... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

.....
.....

..... (tên tổ chức có rừng trồng đề nghị thanh lý) đề nghị thanh lý rừng trồng với các nội dung chính sau:

1. Thông tin chung khu rừng đề nghị thanh lý

- Loại rừng:.....
- Diện tích rừng trồng, loài cây trồng cần được thanh lý:.....
- Địa điểm rừng trồng thanh lý (lô, khoảnh, tiểu khu):.....
- Thời gian đầu tư (năm trồng, năm kết thúc theo quyết định phê duyệt dự án/phương án):.....
- Nguồn vốn đầu tư:.....
- Giá trị đầu tư:

2. Trường hợp đề nghị thanh lý

(Ghi rõ thời điểm xảy ra thiệt hại theo trường hợp cụ thể quy định tại Điều 34a Nghị định số...../...../ND-CP ngày/..../..... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm).

3. Rừng trồng đề nghị thanh lý, ước tính thiệt hại

- Địa điểm và diện tích đề nghị thanh lý thiệt hại (lô, khoảnh, tiểu khu, diện tích):

- Ước tính mức độ thiệt hại:
- Giá trị thiệt hại:

4. Nội dung đề nghị thanh lý

- Xác định diện tích rừng trồng bị thiệt hại đề nghị thanh lý (lô, khoảnh, tiểu khu):.....
- Xác định giá trị thiệt hại:.....
- Hình thức thanh lý:

5. Chi phí thực hiện thanh lý và quản lý sử dụng tiền thu được từ thanh lý rừng (nếu có)

- a) Dự toán chi phí thanh lý:
- b) Ước tính số tiền thu được từ bán lâm sản từ thanh lý rừng trồng (nếu có):
.....
- c) Quản lý sử dụng số tiền thu được từ bán lâm sản từ thanh lý rừng trồng (nếu có):

(Căn cứ tình hình thực tế, tổ chức có rừng trồng đề nghị thanh lý đề xuất các nội dung trên phù hợp với khoản 5 Điều 34c Nghị định số...../...../NĐ-CP ngày/..... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm)

6. Đề xuất kế hoạch phục hồi rừng sau thanh lý

7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

.... (tổ chức trình thanh lý rừng trồng) kính đề nghị

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ quan tài chính;
-;
- Lưu:

TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ THANH LÝ RỪNG TRỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

**TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
THANH LÝ RỪNG TRỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../....

..., ngày.... tháng.... năm....

PHƯƠNG ÁN THANH LÝ RỪNG TRỒNG
Chủ rừng/Chủ đầu tư dự án:

Kính gửi:

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số...../2026/NĐ-CP ngày .../.../..... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

.....
.... (tên cơ quan/đơn vị có rừng trồng đề nghị thanh lý) trình phương án thanh lý rừng trồng các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ KHU RỪNG TRỒNG ĐỀ NGHỊ THANH LÝ

1. Tên khu rừng trồng đề nghị thanh lý (lô, khoảnh, tiểu khu):
2. Địa điểm rừng trồng thanh lý:.....
3. Diện tích rừng trồng đề nghị thanh lý được xác định theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13458: 2021 về phương pháp xác định diện tích rừng bị thiệt hại (có bản đồ đính kèm):
4. Loại rừng:.....
5. Loài cây trồng:
6. Thời gian giai đoạn đầu tư (năm trồng, năm kết thúc):.....
7. Mật độ theo thiết kế:
8. Số cây còn lại trên diện tích đề nghị thanh lý: bình quân cây/ha hoặc số cây/toàn diện tích đề nghị thanh lý (nếu có):
9. Giá trị đầu tư ban đầu:
10. Nguồn vốn đầu tư, thuộc chương trình/dự án
11. Mật độ hiện tại (đối với rừng trồng trong giai đoạn đầu tư) hoặc hiện trạng rừng (đối với rừng trồng sau giai đoạn đầu tư):
12. Khối lượng lâm sản hiện tại (nếu có):

Mô tả phương pháp tính toán khối lượng, kèm theo các chỉ số đo đếm và tính toán, có biên bản xác minh.

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Xác định rừng thiệt hại: *(xác định địa điểm rừng bị thiệt hại (lô, khoảnh, tiểu khu); loại rừng trồng; xác định diện tích, loài cây trồng, năm trồng, mật độ trồng, mật độ tại thời điểm xác minh, tình hình sinh trưởng).*

2. Xác định trường hợp bị thiệt hại và thời điểm xảy ra thiệt hại:

3. Ước tính khối lượng, giá trị lâm sản bị thiệt hại (nếu có): *(được tính toán theo từng lô, nếu rừng chưa có trữ lượng thì tính toán kinh phí đã đầu tư (trồng, chăm sóc, bảo vệ, vv...) theo số năm đầu tư. Đối với rừng đã có trữ lượng thì tính toán khối lượng bị thiệt hại, ước tính giá trị thiệt hại theo giá tại thời điểm xảy ra thiệt hại).*

4. Hình thức thanh lý:.....

5. Đề xuất chi phí thực hiện thanh lý và quản lý sử dụng tiền thu được từ thanh lý rừng (nếu có):

a) Dự toán chi phí thực hiện thanh lý:

b) Ước tính số tiền thu được từ bán lâm sản từ thanh lý rừng trồng (nếu có):

.....

c) Quản lý sử dụng số tiền thu được từ bán lâm sản từ thanh lý rừng trồng (nếu có):

(Căn cứ tình hình thực tế, tổ chức đề nghị thanh lý đề xuất các nội dung trên phù hợp với Điều 34c Nghị định này)

6. Đề xuất kế hoạch phục hồi lại rừng sau thanh lý (bao gồm cả giải pháp để giữ lại những cây còn khả năng phục hồi được thống kê, kiểm đếm theo mục 8 phần I phương án này).

7. Tổ chức thực hiện.

III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

.....

Nơi nhận:

- Như trên;

-;

- Lưu:

**TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
 THANH LÝ RỪNG TRỒNG**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng.... năm....

BIÊN BẢN

Xác minh, kiểm tra hiện trường xác định thiệt hại rừng trồng
Chủ rừng/Chủ đầu tư Dự án

I. THÀNH PHẦN

(Theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 34b Nghị định số...../...../ND-CP ngày .../.../..... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm)

II. NỘI DUNG

Biên bản xác minh, kiểm tra hiện trường gồm các nội dung chính sau:

1. Xác định rừng thiệt hại: (xác định địa điểm rừng trồng bị thiệt hại (lô, khoảnh, tiểu khu); loại rừng trồng; xác định diện tích, loài cây trồng, năm trồng, mật độ trồng, mật độ tại thời điểm xác minh, tình hình sinh trưởng);
2. Xác định trường hợp bị thiệt hại và thời điểm xảy ra thiệt hại: (xác định rõ các nguyên nhân và thời gian xảy ra thiệt hại).
3. Ước tính khối lượng, giá trị lâm sản bị thiệt hại (nếu có): (được tính toán theo từng lô rừng, nếu rừng chưa có trữ lượng thì tính toán kinh phí đã đầu tư (trồng, chăm sóc, bảo vệ...) theo số năm đầu tư đã thanh toán cho đối tượng trồng rừng. Đối với rừng trồng có trữ lượng thì tính toán khối lượng bị thiệt hại, giá trị thiệt hại theo giá tại thời điểm xảy ra thiệt hại).

4. Ước tính giá trị lâm sản thu được nếu thực hiện thanh lý:

III. ĐỀ XUẤT CỦA ĐOÀN XÁC MINH, KIỂM TRA

1. Trường hợp rừng đủ điều kiện thanh lý
 - a) Hình thức thanh lý:.....
 - b) Xác định chi phí thực hiện thanh lý và số tiền thu được từ thanh lý rừng trồng (nếu có):
 - c) Nội dung chi phí thanh lý:.....
 - d) Ước tính số tiền thu được từ bán lâm sản từ thanh lý rừng trồng (nếu có):
 - đ) Đề xuất kế hoạch phục hồi rừng sau thanh lý:.....
 - e) Các nội dung khác có liên quan:

.....

2. Trường hợp rừng có khả năng phục hồi (áp dụng các biện pháp lâm sinh để phục hồi theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp)

a)

b).....

Biên bản gồm trang; được lập thành ... bản và đã được các thành phần tham gia nhất trí, không có ý kiến khác và kết thúc hồi giờ phút ngày ... tháng năm

THÀNH PHẦN ĐOÀN XÁC MINH, KIỂM TRA HIỆN TRƯỜNG

(Ghi đầy đủ họ và tên, chữ ký, chức vụ, cơ quan)

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày.... tháng.... năm....

BIÊN BẢN HỌP
Hội đồng thẩm định thanh lý rừng trồng**I. THÀNH PHẦN**

(Theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 34b Nghị định số...../...../ND-CP ngày/...../..... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm)

II. NỘI DUNG HỌP THẨM ĐỊNH

Hội đồng họp thẩm định hồ sơ đề nghị thanh lý rừng trồng của chủ rừng/chủ đầu tư dự án

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Tính đầy đủ của hồ sơ:.....
2. Đánh giá sự cần thiết phải thanh lý rừng trồng, tính phù hợp của việc thanh lý rừng trồng với các quy định hiện hành của nhà nước:.....
3. Đánh giá chi tiết, cụ thể các nội dung của phương án thanh lý rừng trồng của chủ rừng/chủ đầu tư dự án với các nội dung cụ thể:.....
 - a) Thông tin về diện tích rừng trồng thanh lý
 - Tên chủ rừng/chủ đầu tư dự án có rừng trồng đề nghị thanh lý:.....
 - Tên khu rừng trồng đề nghị thanh lý:.....
 - Địa điểm rừng trồng thanh lý:.....
 - Diện tích rừng trồng đề nghị thanh lý:.....
 - Loại rừng:.....
 - Loài cây trồng:.....
 - Năm trồng:.....
 - Mật độ theo thiết kế:.....
 - Mật độ hiện tại (đối với rừng trồng trong giai đoạn đầu tư):.....
 - Khối lượng lâm sản hiện tại:.....
 - Giá trị đầu tư:.....
 - Nguồn vốn đầu tư, thuộc chương trình/dự án
 -

- b) Trường hợp thiệt hại và thời điểm xảy ra thiệt hại:.....
- c) Ước tính khối lượng, giá trị lâm sản bị thiệt hại (nếu có):.....
- d) Hình thức thanh lý:.....
- đ) Chi phí thực hiện thanh lý (nếu có):.....
- e) Ước tính số tiền thu được từ bán lâm sản từ thanh lý rừng trồng (nếu có):
- g) Kế hoạch phục hồi lại rừng sau thanh lý:.....
- h) Tổ chức thực hiện:

(Căn cứ chỉ tiêu nghiệm thu sau khi trồng rừng (đối với rừng trồng trong giai đoạn đầu tư) hoặc tiêu chuẩn quốc gia về rừng trồng (đối với rừng trồng sau giai đoạn đầu tư; thành viên Hội đồng thẩm định có ý kiến đánh giá cụ thể đối với các nội dung theo phương án của chủ rừng và kết quả thẩm định)

- i) Kết quả tổng hợp nội dung thẩm định thể hiện theo bảng sau:

TT	Nội dung phương án	Đề xuất phương án của chủ rừng	Ý kiến của Hội đồng thẩm định

IV. KẾT LUẬN

1. Nhận xét:.....
2. Kiến nghị:.....
- Đối với cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng:.....
 - Đối với chủ rừng/chủ đầu tư dự án:.....
 - Đối với các cơ quan khác (nếu có):.....

Biên bản gồm trang; được lập thành ... bản và đã được các thành phần tham gia nhất trí, không có ý kiến khác và kết thúc hồi giờ phút ngày ... tháng năm

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
(Ghi đầy đủ họ và tên, chữ ký, chức vụ, cơ quan)

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:....

..., ngày.... tháng.... năm.....

BÁO CÁO**Kết quả thẩm định thanh lý rừng trồng**

Kính gửi:(cơ quan thẩm quyền phê duyệt)

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số...../2026/NĐ-CP ngày/....../..... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng thẩm định thanh lý rừng trồng ngàythángnămđối với chủ rừng/chủ đầu tư dự án....

Sau khi thẩm định, (Tên cơ quan thẩm định) báo cáo kết quả thẩm định thanh lý rừng trồng đối với chủ rừng/chủ đầu tư dự án.... như sau:

I. TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Tên chủ rừng/chủ đầu tư dự án có rừng trồng đề nghị thanh lý:

2. Tên khu rừng trồng đề nghị thanh lý:

3. Thông tin về diện tích rừng trồng bị thiệt hại

- Địa điểm rừng trồng thanh lý: (có bản đồ đính kèm, trường hợp đã có hồ sơ thì không cần quy định bản đồ).

- Diện tích rừng trồng đề nghị thanh lý:.....

- Loại rừng:.....

- Loài cây trồng:.....

- Năm trồng:.....

- Mật độ theo thiết kế:.....

- Mật độ hiện tại (đối với rừng trồng trong giai đoạn đầu tư):.....

- Khối lượng lâm sản hiện tại:.....

- Giá trị đầu tư:.....

- Nguồn vốn đầu tư, thuộc chương trình/dự án

-

4. Lý do đề nghị thanh lý (nêu rõ trường hợp thiệt hại và thời điểm xảy ra thiệt hại):

II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH

1. Đánh giá sự cần thiết phải thanh lý rừng trồng, tính phù hợp của việc thanh lý rừng trồng với các quy định hiện hành của Nhà nước:.....

2. Đánh giá chi tiết, cụ thể các nội dung của Phương án thanh lý rừng trồng của chủ rừng/chủ đầu tư dự án:.....

III. KẾT LUẬN

1. Nhận xét.

2. Kiến nghị:

- Đối với chủ rừng/chủ đầu tư dự án:.....

- Đối với cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng:.....

- Đối với các cơ quan khác (nếu có):.....

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH THANH LÝ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../....

..., ngày.... tháng.... năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thanh lý rừng trồng

TÊN CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của...;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số...../...../NĐ-CP ngày/..... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Xét đề nghị của ... tại Tờ trình số... ngày... tháng... năm... và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của (tên cơ quan/đơn vị thẩm định) tại Báo cáo kết quả thẩm định số ngày... tháng ... năm

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh lý rừng trồng đối với diện tích rừng trồng bị thiệt hại do của chủ rừng/chủ đầu tư dự án với các nội dung chủ yếu sau:

1. Thông tin chung về rừng trồng được thanh lý

a) Tên khu rừng trồng đề nghị thanh lý:

b) Địa điểm rừng trồng thanh lý:

c) Diện tích rừng trồng đề nghị thanh lý:

d) Loại rừng:

đ) Loài cây trồng:.....

e) Năm trồng:.....

g) Mật độ theo thiết kế:.....

h) Mật độ hiện tại (đối với rừng trồng trong giai đoạn đầu tư):.....

i) Giá trị đầu tư:.....

- k) Nguồn vốn đầu tư, thuộc chương trình/dự án:.....
2. Hình thức thanh lý:.....
3. Các nội dung khác (nếu có):

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đối với chủ rừng: *(nêu rõ trách nhiệm hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện phục hồi rừng bằng các biện pháp kỹ thuật lâm sinh sau thanh lý rừng)*

2. Đối với các cơ quan liên quan:

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan, hiệu lực thi hành Quyết định....

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan có liên quan;
- Lưu:...

CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)



Phụ lục II A
CÁC MẪU VỀ GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG, CHUYỂN MỤC ĐÍCH
SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC, THU HỒI RỪNG
(Kèm theo Nghị định số 42 /2026/NĐ-CP
ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Tổng hợp nhu cầu giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn xã
Mẫu số 02	Tổng hợp thực trạng giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn xã
Mẫu số 03	Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng trên địa bàn xã
Mẫu số 04	Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn xã
Mẫu số 05	Tờ trình đề nghị trình phê duyệt kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Ủy ban nhân dân cấp xã
Mẫu số 06	Tờ trình đề nghị phê duyệt kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Sở Nông nghiệp và Môi trường
Mẫu số 07	Quyết định phê duyệt kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Mẫu số 08	Phương án đấu giá cho thuê rừng và giá khởi điểm cho thuê rừng
Mẫu số 09	Quyết định phê duyệt phương án đấu giá cho thuê rừng và giá khởi điểm cho thuê rừng
Mẫu số 10	Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá cho thuê rừng
Mẫu số 11	Văn bản đề nghị giao rừng, cho thuê rừng (dùng cho cá nhân)
Mẫu số 12	Văn bản đề nghị giao rừng (dùng cho cộng đồng dân cư)
Mẫu số 13	Văn bản đề nghị giao rừng, cho thuê rừng (dùng cho tổ chức)
Mẫu số 14	Quyết định giao rừng, cho thuê rừng (dùng cho cá nhân, cộng đồng dân cư)
Mẫu số 15	Quyết định về giao rừng/cho thuê rừng (dùng cho tổ chức)
Mẫu số 16	Biên bản bàn giao rừng
Mẫu số 17	Đề nghị quyết định chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (dùng cho tổ chức)
Mẫu số 18	Đề nghị quyết định chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (dùng cho cá nhân)

Mẫu số 19	Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ trình chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Mẫu số 20	Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị quyết định chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Mẫu số 21	Đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (dùng cho tổ chức)
Mẫu số 22	Đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (dùng cho cá nhân)
Mẫu số 23	Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Mẫu số 24	Tờ trình của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường về việc đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Mẫu số 25	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (dùng cho tổ chức)
Mẫu số 26	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (dùng cho cá nhân)
Mẫu số 27	Phương án sử dụng rừng để thực hiện công trình....
Mẫu số 28	Văn bản đề nghị quyết định phê duyệt Phương án sử dụng rừng để thực hiện công trình...
Mẫu số 29	Quyết định về việc phê duyệt Phương án sử dụng rừng để thực hiện công trình
Mẫu số 30	Tờ trình của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã/Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc đề nghị quyết định thu hồi rừng
Mẫu số 31	Quyết định thu hồi rừng

Biểu.....

TỔNG HỢP**NHU CẦU GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG NĂM.....***(Kèm theo Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng Xã.....)***I. GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG**

STT	Thôn, bản	Nhu cầu giao rừng (ha)	Nhu cầu thuê rừng (ha)	Loại rừng theo mục đích sử dụng ¹	Thông tin về hiện trạng rừng					
					Rừng tự nhiên			Rừng trồng		
					Diện tích (ha)	Trạng thái ²	Trữ lượng ³ (m ³)	Diện tích (ha)	Loài cây	Năm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)

¹ Loại rừng theo mục đích sử dụng: Đặc dụng, phòng hộ, sản xuất.² Trạng thái: Theo số liệu diễn biến rừng hàng năm.³ Trữ lượng: Theo số liệu kiểm kê rừng trong kỳ.

II. CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC

[illegible]

Biểu

**TỔNG HỢP THỰC TRẠNG GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG
XÃ....., TỈNH.....**

(Kèm theo Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng cấp xã.....)

Diện tích rừng	Tổng (ha)	Diện tích rừng đã giao	Diện tích rừng chưa giao	Diện tích rừng đã cho thuê	Diện tích rừng chưa cho thuê	Diện tích rừng đã CMĐSDR
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I. Xã						
1. Rừng đặc dụng						
1.1. Rừng tự nhiên						
1.2. Rừng trồng						
2. Rừng phòng hộ						
2.1. Rừng tự nhiên						
2.2. Rừng trồng						
3. Rừng sản xuất						
3.1. Rừng tự nhiên						
3.2. Rừng trồng						
II. Xã						
1. Rừng đặc dụng						
1.1. Rừng tự nhiên						
1.2. Rừng trồng						
2. Rừng phòng hộ						
2.1. Rừng tự nhiên						
2.2. Rừng trồng						
3. Rừng sản xuất						
3.1. Rừng tự nhiên						
3.2. Rừng trồng						
.....						

Biểu

KẾ HOẠCH GIAO RỪNG, CHO THUÊ RỪNG NĂM.....
XÃ....., TỈNH.....

(Kèm theo Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng Xã.....)

STT	Thôn, bản	Diện tích rừng giao	Diện tích rừng cho thuê	Loại rừng theo mục đích sử dụng ¹	Thông tin về hiện trạng rừng					
					Rừng tự nhiên			Rừng trồng		
					Diện tích (ha)	Trạng thái ²	Trữ lượng ³ (m ³)	Diện tích (ha)	Loài cây	Năm trồng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)

¹ Loại rừng theo mục đích sử dụng: Đặc dụng, phòng hộ, sản xuất.

² Trạng thái: Theo số liệu diễn biến rừng hàng năm.

³ Trữ lượng: Theo số liệu kiểm kê rừng trong kỳ.

XÃ....., TỈNH.....

(Kèm theo Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng Xã.....)

[illegible]

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../TTTr-UBND-...

..., ngàythángnăm

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị trình phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm xã.....

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ.....(các văn bản liên quan khác).

Ủy ban nhân dân xã trình Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm xã....., tỉnh, nội dung cụ thể như sau:

1. Hiện trạng giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác xã.....;
2. Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng năm xã
3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nămxã.....;
4. Thời gian thực hiện:
5. Kinh phí thực hiện:
6. Tổ chức thực hiện:

*(Có Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng xã
.....và hồ sơ kèm theo)*

Ủy ban nhân dân xã đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm
định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên;

-.....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TTr-.....

....., ngàythángnăm

TỜ TRÌNH

**V/v đề nghị phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng,
chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm xã.....**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Tờ trình số/TTr-UBND ngày ...tháng...năm của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm xã..... tỉnh

Căn cứ Báo cáo số/BC-.... ngày...tháng...năm của về kết quả thẩm định hồ sơ trình phê duyệt kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm xã...tỉnh

Căn cứ.....(các văn bản liên quan khác).

Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm xã....., tỉnh, nội dung cụ thể như sau:

1. Hiện trạng giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng xã.....;
2. Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng năm xã
3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nămxã.....;
4. Thời gian thực hiện:

5. Kinh phí thực hiện:

6. Tổ chức thực hiện

7.

*(Có Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng xã
.....và hồ sơ kèm theo)*

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân xem xét,
phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

-

GIÁM ĐỐC

(Ký tên và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-UBND

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH**Về việc phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng,
chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nămxã/phường.....**

ỦY BAN NHÂN DÂN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;**Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;**Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;**Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;**Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;**Căn cứ.....**Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình sốngày..... tháng.....năm.....**Theo đề nghị của.....***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm ...xã/phường, với các nội dung sau:

1. Hiện trạng giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng xã.....;
2. Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng năm xã/phường.....;

3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nămxã/phường.....;

4.

(Có Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng xã/phườngvà hồ sơ kèm theo)

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân xã/phường có trách nhiệm:

1. Công bố công khai Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đúng quy định của pháp luật.

2. Thực hiện giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng Kế hoạch đã được duyệt.

3. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

4.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-

-

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên và đóng dấu)

CƠ QUAN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày..... tháng..... năm.....

PHƯƠNG ÁN**Đấu giá cho thuê rừng và giá khởi điểm cho thuê rừng xã/phường****I. MỤC ĐÍCH**

.....

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

.....

III. THÔNG TIN KHU RỪNG ĐẤU GIÁ

1. Vị trí, diện tích khu rừng đấu giá

- Vị trí (lô, khoảnh, tiểu khu, địa danh hành chính):.....

- Diện tích (ha):

- Hiện trạng:.....

- Trữ lượng (m³):

- Loài cây (rừng trồng):.....Năm trồng:.....

2. Mục đích, hình thức (cho thuê rừng), thời hạn sử dụng rừng

- Mục đích sử dụng rừng:.....

- Hình thức:.....

- Thời hạn sử dụng:.....

IV. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐẤU GIÁ

1. Dự kiến thời gian tổ chức thực hiện đấu giá:.....

2. Đối tượng, điều kiện được tham gia đấu giá, mức phí tham gia đấu giá:

- Đối tượng:.....

- Điều kiện được tham gia đấu giá (thuộc đối tượng được thuê rừng theo quy định tại Điều 17 Luật Lâm nghiệp và đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản):.....

- Mức phí tham gia đấu giá:.....

3. Giá khởi điểm, khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật:

- Giá khởi điểm:

- Khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá:.....
- Khoản thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có):.....

4. Hình thức và phương thức tổ chức đấu giá

- Hình thức tổ chức đấu giá:.....
- Phương thức tổ chức đấu giá:.....

5. Kinh phí, nguồn chi phí tổ chức thực hiện việc đấu giá

- Kinh phí thực hiện:.....
- Nguồn chi phí tổ chức thực hiện việc đấu giá:.....

6. Phương thức lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá:.....

7. Các nội dung khác do cơ quan có thẩm quyền quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương:

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan xây dựng phương án đấu giá.
2. Tổ chức được lựa chọn thực hiện cuộc bán đấu giá.
3. Các cơ quan có liên quan.....
4. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá.

ĐẠI DIỆN
CƠ QUAN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-UBND-...

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH**Về việc phê duyệt phương án đấu giá cho thuê rừng và giá khởi điểm cho thuê rừng trên địa bàn tỉnh.../xã....****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN***Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;**Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;**Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;**Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;**Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;**Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;**Căn cứ.....**Xét đề nghị của tại Tờ trình sốngày..... tháng..... năm.....**Theo đề nghị của.....***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Phê duyệt Phương án đấu giá cho thuê rừng và giá khởi điểm cho thuê rừng trên địa bàn tỉnh.../ xã..... (Có Phương án kèm theo).**Điều 2.** Giao nhiệm vụ:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường/cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã:.....

2. Cơ quan, đơn vị có liên quan:.....

3.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường...../Văn phòng Ủy ban nhân dân xã....; cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-

-.....

CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-UBND-...

....., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá thuê rừng**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN***Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;**Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;**Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;**Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;**Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;**Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;**Căn cứ.....**Xét đề nghị của tại Tờ trình sốngày..... tháng.....năm.....**Theo đề nghị của***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Công nhận kết quả trúng đấu giá thuê rừng, với các nội dung sau:

1. Vị trí, diện tích khu rừng đấu giá

- Vị trí (lô, khoảnh, tiểu khu, địa danh hành chính):.....

- Diện tích (ha):

- Hiện trạng:.....
- Trữ lượng (m^3):
- Loài cây (rừng trồng):.....Năm trồng:.....
- 2. Mục đích, hình thức (cho thuê rừng), thời hạn sử dụng rừng
- Mục đích sử dụng rừng:.....
- Hình thức:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- 3. Cá nhân/tổ chức trúng đấu giá thuê rừng:.....
- 4. Tổng số tiền trúng đấu giá thuê rừng:
- 5. Nơi nộp tiền trúng đấu giá:

Điều 2. Giao nhiệm vụ:

- 1. Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã:.....
- 2. Cá nhân/tổ chức trúng đấu giá thuê rừng.....
- 3. Cơ quan, đơn vị có liên quan:.....
- 4.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường,...../Văn phòng Ủy ban nhân dân xã; cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
-
-

CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ GIAO RỪNG
(Dùng cho cá nhân)

Kính gửi:

1. Họ và tên người đề nghị giao rừng.....
 Năm sinh..... Số CCCD:..... Ngày cấp.....
 Nơi cấp
- Họ và tên vợ hoặc chồng:
 Năm sinh..... Số CCCD:..... Ngày cấp.....
 Nơi cấp
2. Địa chỉ thường trú.....

3. Địa điểm khu rừng đề nghị giao¹

4. Diện tích đề nghị giao rừng (ha)
5. Để sử dụng vào mục đích quản lý, bảo vệ, phát triển rừng....
6. Cam kết sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

....ngày ... tháng ... năm
Người đề nghị giao rừng
(Ký và ghi họ, tên)

¹ Địa điểm khu rừng đề nghị giao ghi rõ tên tiểu khu, khoảnh, xã, tỉnh, có thể ghi cả địa danh địa phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ GIAO RỪNG
(Dùng cho cộng đồng dân cư)

Kính gửi:

1. Tên cộng đồng dân cư đề nghị giao rừng.....
2. Địa chỉ.....
3. Họ và tên người đại diện hợp pháp của cộng đồng dân cư:
- Chức vụ..... Số CCCD:.....

Sau khi được nghiên cứu quy định của pháp luật về lâm nghiệp, được trao đổi thống nhất trong cộng đồng dân cư, có quy chế quản lý rừng sơ bộ (kèm theo) và thống nhất đề nghị Ủy ban nhân dân xã giao rừng cho cộng đồng dân cư, như sau:

4. Địa điểm khu rừng đề nghị giao: vị trí..... tại..... (Trường hợp giao/thuê nhiều lô rừng thì thống kê theo Mẫu số 32 Phụ lục II kèm theo Nghị định này).

5. Diện tích đề nghị giao (ha).....

6. Để sử dụng vào mục đích quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng....

7. Cam kết sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về lâm nghiệp..

.....ngày ... tháng ... năm

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ GIAO/CHO THUÊ RỪNG
(Dùng cho tổ chức)

Kính gửi:

1. Tên tổ chức đề nghị giao rừng/cho thuê rừng¹
 2. Địa chỉ trụ sở chính.....
 3. Địa chỉ liên hệ..... Điện thoại.....
 4. Người đại diện hợp pháp của tổ chức:
 - Họ và tên người đại diện:.....
 - Chức vụ:.....
 - Số Căn cước công dân/Căn cước:
 - Hộ khẩu thường trú:.....
 5. Địa điểm khu rừng đề nghị giao/cho thuê².....
 6. Diện tích rừng đề nghị giao/cho thuê (ha).....; vị trí..... tại.....
 7. Để sử dụng vào mục đích³.....
 8. Thời hạn sử dụng (năm).....
 9. Phương thức nộp tiền sử dụng rừng (nếu có).....
 10. Cam kết sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về lâm nghiệp, nộp tiền sử dụng rừng (nếu có) đầy đủ, đúng hạn

- Các cam kết khác (nếu có):

..., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA TỔ CHỨC
 (Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

¹ Đối với tổ chức phải ghi rõ: tên đầy đủ, địa chỉ, điện thoại; số, ngày cấp, cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập tổ chức.

² Địa điểm khu rừng đề nghị giao ghi rõ tên xã/phường, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tên tiểu khu, khoảnh.

³ Mục đích để quản lý, bảo vệ, sản xuất kinh doanh lâm nghiệp, dịch vụ du lịch, nghiên cứu khoa học...

ỦY BAN NHÂN DÂN....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-UBND-...

..., ngày... tháng... năm...

QUYẾT ĐỊNH**Về việc giao rừng/cho thuê rừng
(Dùng cho cá nhân, cộng đồng dân cư)****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN***Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;**Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;**Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;**Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;**Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;**Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;**Căn cứ**Theo đề nghị của¹***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Giao/cho thuê ha rừng; loại rừng (theo mục đích sử dụng, theo nguồn gốc hình thành).....; trạng thái.....; trữ lượng..... ; vị trí..... tại.....Người được giao/cho thuê rừng²:

Số CCCD (đối với cá nhân):.....

¹ Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã.² Cá nhân, người đại diện hợp pháp của cộng đồng dân cư.

Địa chỉ:

Thời gian được giao/cho thuê rừng là.....năm, kể từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng.....năm.....

Người được giao/cho thuê rừng có trách nhiệm thực hiện việc quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng diện tích rừng được giao/cho thuê đúng mục đích theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp và pháp luật có liên quan.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã.... chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1. Thông báo cho người được giao/thuê rừng có trách nhiệm thực hiện các quy định về quản lý rừng của nhà nước, nộp tiền phí và lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Trao quyết định giao/cho thuê rừng cho người được giao/thuê rừng sau khi người được giao/thuê rừng hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan và người được giao/thuê rừng xác định cụ thể mốc giới và bàn giao rừng trên thực địa.

4. Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về lâm nghiệp thực hiện việc chỉnh lý, cập nhật hồ sơ quản lý rừng, đất rừng...

5.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

....Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường xãvà người được giao/thuê rừng có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
-;
-
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-UBND-....

..., ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao rừng/cho thuê rừng
(Dùng cho tổ chức)**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN***Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;**Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;**Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;**Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;**Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;**Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;**Căn cứ**Theo đề nghị của¹***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Giao/cho thuê ha rừng; loại rừng (theo mục đích sử dụng, theo nguồn gốc hình thành).....; trạng thái.....; trữ lượng.....; vị trí..... tại.....

Tổ chức được giao/cho thuê rừng:

Do ông (bà).....chức vụ:

Làm đại diện hợp pháp của tổ chức được giao/cho thuê rừng.

Số CCCD:.....

¹ Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã.

Địa chỉ:

Thời gian được giao/cho thuê rừng là.....năm, kể từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng.....năm.....

Tổ chức được giao/cho thuê rừng có trách nhiệm thực hiện việc quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng diện tích rừng được giao/cho thuê đúng mục đích theo các quy định của pháp luật về lâm nghiệp. Đối với trường hợp thuê rừng, trong thời gian sử dụng rừng, chủ rừng có trách nhiệm thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về lâm nghiệp và pháp luật có liên quan.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1. Thông báo cho tổ chức được giao/thuê rừng có trách nhiệm thực hiện các quy định về quản lý rừng của nhà nước, nộp tiền phí và lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Trao quyết định giao/cho thuê rừng cho tổ chức được giao/thuê rừng sau khi người được giao/thuê rừng hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan và tổ chức được giao/thuê rừng xác định cụ thể mốc giới và bàn giao rừng trên thực địa.

4. Thực hiện việc chỉnh lý, cập nhật hồ sơ quản lý rừng, đất rừng...

5.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường;và tổ chức được giao/thuê rừng có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm đưa Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
-;
-;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Bàn giao rừng

Căn cứ Quyết định¹.....

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm.....

Tại².....

Chúng tôi gồm có:

I. Bên giao rừng

Do ông (bà).....làm đại diện³.

II. Bên nhận rừng

Do ông (bà).....làm đại diện⁴.

III. Đại diện chủ rừng liên kế

- Ông (bà)⁵.....

- Ông (bà).....

- Ông (bà).....

-

Đã cùng nhau xác định ranh giới; thống nhất về nhận xét, đánh giá hiện trạng khu rừng và bàn giao cho.....(có biểu thống kê và bản đồ kèm theo).

Những nhận xét khác (nếu có):

Biên bản đã được đọc để các thành viên tham dự cùng nghe và nhất trí ký tên. Biên bản được lập thành 02 bản, chủ rừng giữ 01 bản, cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO

(Ký, ghi họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN

(Ký, ghi họ tên)

Đại diện chủ rừng liên kế

(Ký, ghi họ tên)

Đại diện chủ rừng liên kế

(Ký, ghi họ tên)

Đại diện chủ rừng liên kế

(Ký, ghi họ tên)

¹ Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cấp tỉnh về việc giao rừng, cho thuê rừng, ghi rõ số, ngày, tháng, năm và trích yếu nội dung của quyết định.

² Ghi rõ tên xã/phường; nếu bàn giao rừng cho cộng đồng dân cư thì ghi rõ thêm tên cộng đồng dân cư.

³ Bên giao rừng ghi rõ họ, tên, chức vụ của người làm đại diện.

⁴ Bên nhận rừng nếu là cá nhân thì ghi họ, tên cá nhân; nếu là tổ chức, cộng đồng dân cư thì ghi họ, tên và chức danh của người đại diện hợp pháp cho tổ chức, cộng đồng dân cư đó.

⁵ Đại diện chủ rừng liên kế nếu là cá nhân thì ghi họ, tên cá nhân; nếu là cộng đồng dân cư thì ghi họ, tên và chức danh của người đại diện hợp pháp cho cộng đồng dân cư.

TÊN TỔ CHỨC/CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..../...

....., ngày tháng năm

**ĐỀ NGHỊ QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG/ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG
CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC
(Dùng cho tổ chức)**

Kính gửi:

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-.....ngày thángnăm..... của về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án hoặc Quyết định số...../QĐ-.....ngày thángnăm..... của về việc phê duyệt dự án đầu tư.....;

Căn cứ.....

- Tên tổ chức/chủ đầu tư dự án.....

- Địa chỉ liên hệ

- Điện thoại

- Người đại diện:

+ Họ và tên:.....

+ Chức vụ:.....

+ Số Căn cước công dân/Căn cước:...ngày, tháng, năm cấp:.....

+ Hộ khẩu thường trú:.....

Đề nghị xem xét, quyết định chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác như sau:

1. Các thông tin về rừng:

a) Các thông tin về: Vị trí khu rừng (ghi rõ tên tiểu khu, khoảnh, lô); diện tích rừng (ha); chức năng rừng (ghi rõ rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất); loại rừng (ghi rõ rừng tự nhiên, rừng trồng).

b) Mục đích của việc chuyển mục đích sử dụng rừng:

2. Hồ sơ: Có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số/.../ND-CP ngày .../.../.... của Chính phủ kèm theo, gồm:.....

3. Cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác về các thông tin trên.

...ngày....tháng...năm....

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA TỔ CHỨC/CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG/ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG
CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC
(Dùng cho cá nhân)

Kính gửi:

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-.....ngày thángnăm..... của về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án hoặc Quyết định số...../QĐ-.....ngày thángnăm..... của về việc phê duyệt dự án đầu tư.....;

Căn cứ.....

- Tên cá nhân:.....

- Địa chỉ:

- Số Căn cước công dân/Căn cước:..... ngày cấp..... nơi cấp

- Điện thoại:.....

Đề nghị xem xét, quyết định chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác như sau:

1. Các thông tin về rừng:

a) Các thông tin về: Vị trí khu rừng (ghi rõ tên tiểu khu, khoảnh, lô); diện tích rừng (ha); loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất); nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng).

b) Mục đích của việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:

.....

2. Hồ sơ: Có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày .../.../.... của Chính phủ kèm theo, gồm:.....

3. Cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác về các thông tin trên.

.....ngày.... tháng năm

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký và ghi họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ...
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:BC-SNNMT-...

..., ngày tháng năm ...

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định hồ sơ trình chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện ...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ.....

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành văn bản lấy ý kiến thẩm định/hợp thẩm định đối với hồ sơ trình chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện....., Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh nội dung kết quả thẩm định như sau:

1. Cơ sở pháp lý
2. Thành phần, nội dung hồ sơ
3. Sự cần thiết đầu tư dự án
4. Vị trí, diện tích đề nghị chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
5. Về đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp

6. Về tiêu chí xác định dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác.

7.

.....

Sở Nông nghiệp và Môi trường đánh giá hồ sơ dự án đủ điều kiện để trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

-

GIÁM ĐỐC

(Ký tên và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ ... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TTr-UBND-...

..., ngày tháng năm ...

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị quyết định chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện...

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh/thành phố.....

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Báo cáo số/BC-SNNMT-... ngày ... tháng .. năm của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc... và hồ sơ kèm theo;

Căn cứ.....

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện....., với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung về dự án/hoạt động thăm dò khoáng sản/hoạt động khai thác khoáng sản
2. Sự cần thiết đầu tư dự án/ thực hiện hoạt động thăm dò khoáng sản/hoạt động khai thác khoáng sản
3. Diện tích đề nghị chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

Diện tích rừng phân theo: mục đích sử dụng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất), nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng).

4. Vị trí khu rừng:.....

5. Về đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp.

6. Về tiêu chí xác định dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác.

7.

.....

Hồ sơ: Có hồ sơ theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số/.../NĐ-CP ngày .../.../.... của Chính phủ kèm theo, gồm:

Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá hồ sơ dự án đủ căn cứ, điều kiện để Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương/điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: NNMT, ...;
-
-

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)

TÊN TỔ CHỨC/CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../...

....., ngày tháng năm

**ĐỀ NGHỊ QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN MỤC ĐÍCH
SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC
(Dùng cho tổ chức)**

Kính gửi:

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND-.....ngày thángnăm..... của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện hoặc Quyết định/Nghị quyết số..... ngày thángnăm..... của về việc chấp thuận/quyết định chủ trương đầu tư dự án

Căn cứ.....

- Tên tổ chức/chủ đầu tư dự án.....

- Địa chỉ liên hệ

- Điện thoại

- Người đại diện:

+ Họ và tên:.....

+ Chức vụ:.....

+ Số Căn cước công dân/Căn cước:ngày cấp ...nơi cấp:.....

+ Hộ khẩu thường trú:.....

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác như sau:

1. Các thông tin về rừng:

a) Các thông tin về: Vị trí khu rừng (ghi rõ tên tiểu khu, khoảnh, lô); diện tích rừng (ha); loại rừng theo mục đích sử dụng rừng (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất), theo nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng).

b) Mục đích của việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:

.....

2. Hồ sơ: Có hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số/.../ND-CP ngày .../.../.... của Chính phủ kèm theo, gồm:.....

3. Cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác về các thông tin trên.

...ngày....tháng.....năm....

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA TỔ CHỨC/
CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐỀ NGHỊ QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN MỤC ĐÍCH
 SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**
(Dùng cho cá nhân)

Kính gửi:

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND-.....ngày thángnăm..... của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện hoặc Quyết định/Nghị quyết số..... ngày thángnăm..... của về việc chấp thuận/quyết định chủ trương đầu tư dự án

Căn cứ.....

- Tên cá nhân:.....

- Địa chỉ:

- Số Căn cước công dân/Căn cước:..... ngày cấp..... nơi cấp

- Điện thoại:.....

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác như sau:

1. Các thông tin về rừng:

a) Các thông tin về: Vị trí khu rừng (ghi rõ tên tiểu khu, khoảnh, lô); diện tích rừng (ha); loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất); nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng).

b) Mục đích của việc chuyển mục đích sử dụng rừng

2. Hồ sơ: Có hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày /.../... của Chính phủ kèm theo, gồm:.....

3. Cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác về các thông tin trên.

.....ngày.... tháng năm ...

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ/NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(Ký và ghi họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH....
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TTr-SNNMT-....

..., ngày tháng năm ...

TỜ TRÌNH

**V/v đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng
sang mục đích khác để thực hiện**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND-.....ngày thángnăm..... của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện hoặc Nghị quyết/Quyết định số..... ngày thángnăm..... của về việc chấp thuận/quyết định chủ trương đầu tư dự án

Căn cứ(các văn bản liên quan khác).

Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện, với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung về dự án/hoạt động thăm dò khoáng sản/hoạt động khai thác khoáng sản.

2. Diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng và diện tích rừng đề nghị sử dụng tạm (nếu có).

Tổng diện tích. ... ha rừng; phân loại rừng theo mục đích sử dụng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất), nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng); trữ lượng; loài cây (đối với rừng trồng).

Vị trí: lô, khoảnh, tiểu khu, địa danh hành chính.

3. Đáp ứng điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Lâm nghiệp.....

4. Hồ sơ: Có hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số/.../ND-CP ngày .../.../.... của Chính phủ kèm theo, gồm:.....

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
-

GIÁM ĐỐC

(Ghi tên, ký và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG ...
CƠ QUAN CHUYÊN MÔN
VỀ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..../TTTr-.....

..., ngày tháng năm ...

TỜ TRÌNH

**V/v đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng
sang mục đích khác để thực hiện
(Dùng cho cá nhân)**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường.....

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND-.....ngày thángnăm..... của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện hoặc Nghị quyết/Quyết định số..... ngày thángnăm..... của về việc chấp thuận/quyết định chủ trương đầu tư dự án

Căn cứ.....(các văn bản liên quan khác).

..... (Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường.... xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện, với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung về dự án/hoạt động thăm dò khoáng sản/hoạt động khai thác khoáng sản.

2. Diện tích rừng đề nghị chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác và diện tích rừng đề nghị sử dụng tạm (nếu có).

Tổng diện tích. ... ha rừng; phân theo mục đích sử dụng (rừng đặc dụng, rừng

phòng hộ, rừng sản xuất), nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng); trữ lượng; loài cây (đối với rừng trồng).

Vị trí: lô, khoảnh, tiểu khu, địa danh hành chính.

3. Đáp ứng điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Lâm nghiệp.....

4.
.....

Hồ sơ: Có hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số/.../ND-CP ngày .../.../.... của Chính phủ kèm theo, gồm:.....

Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường.....xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
-

**NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN
CỦA CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ
NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ký tên và đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/
THÀNH PHỐ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../QĐ-UBND-...

..., ngày... tháng... năm....

QUYẾT ĐỊNH

**V/v chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án...
(Dùng cho tổ chức)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ văn bản/Nghị quyết của cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện

Căn cứ.....;

Xét đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số.....

Theo đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án.....với tổng diện tích làha, trong đó:

- Diện tích rừng tự nhiên:ha, trong đó: rừng đặc dụng....ha; rừng phòng hộ.....ha; rừng sản xuất....ha.

- Diện tích rừng trồng:ha, trong đó: rừng đặc dụng....ha; rừng phòng hộ.....ha; rừng sản xuất....ha.

- Vị trí :

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

2.

3.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; và tổ chức đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-;

-

CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-UBND-...

..., ngày... tháng... năm....

QUYẾT ĐỊNH**V/v chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án...
(Dùng cho cá nhân)****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN....***Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;**Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;**Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;**Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;**Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;**Căn cứ văn bản/Nghị quyết của cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện**Căn cứ.....;**Xét đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng của..... và đề nghị của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường tại địa phương.**Theo đề nghị của....***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án.....với tổng diện tích làha, trong đó:

- Diện tích rừng tự nhiên:ha, trong đó: rừng đặc dụng....ha; rừng phòng hộ.....ha; rừng sản xuất....ha.

- Diện tích rừng trồng:ha, trong đó: rừng đặc dụng....ha; rừng phòng hộ.....ha; rừng sản xuất....ha.

- Vị trí:

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường... ..

2.

3.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

....Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã, và cá nhân đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-

-

CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CHỦ RỪNG (LÀ TỔ CHỨC)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../...

....., ngày tháng năm

PHƯƠNG ÁN
Sử dụng rừng để thực hiện công trình

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố)/Bộ

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-.....ngày thángnăm..... của về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình/dự án hoặc Quyết định số...../QĐ-..... ngày thángnăm..... của về việc phê duyệt công trình/dự án đầu tư.....;

Căn cứ.....

Chủ rừng¹ lập Phương án sử dụng rừng để xây dựng công trình..... thuộc quy định tại khoản² Điều 51 Luật Lâm nghiệp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố)/Bộ xem xét, phê duyệt, như sau:

1. Về vị trí, diện tích, loại rừng, trữ lượng rừng khu vực đề nghị sử dụng rừng

- Vị trí: lô, khoảnh, tiểu khu; địa danh hành chính.

- Diện tích phân theo:

+ Loại rừng: rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất.

+ Nguồn gốc hình thành: rừng tự nhiên, rừng trồng.

- Trữ lượng rừng:

- Loài cây đối với rừng trồng:

(1) Ghi rõ tên tổ chức quản lý rừng/chủ rừng (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư), địa chỉ, số điện thoại liên hệ của chủ rừng/đại diện hợp pháp của chủ rừng.

(2) Ghi rõ loại công trình kết cấu hạ tầng theo quy định tại Điều 51 Luật Lâm nghiệp.

2. Phương án xử lý cây rừng trên phạm vi diện tích rừng đề nghị sử dụng

- Phương án khai thác:
- Khai thác tận dụng lâm sản trên diện tích sử dụng rừng
- Phương thức thu hồi tài sản tận dụng lâm sản
- Đấu giá tài sản Nhà nước (nếu có).....
-

3. Tài liệu kèm theo

Bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị sử dụng rừng tỷ lệ 1/5.000 (thể hiện rõ vị trí lô, khoảnh, tiểu khu, địa danh hành chính).

Để có cơ sở triển khai tổ chức thực hiện, kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố)/Bộ trưởng Bộ xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,.....

CHỦ RỪNG

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CHỦ RỪNG (LÀ TỔ CHỨC)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../...

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị quyết định phê duyệt phương án sử dụng rừng
để thực hiện công trình**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố)/Bộ trưởng Bộ...

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-.....ngày thángnăm..... của về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình/dự án hoặc Quyết định số...../QĐ-..... ngày thángnăm..... của về việc phê duyệt công trình/dự án đầu tư.....;

Căn cứ;

Chủ rừng¹..... đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố)/Bộ trưởng Bộ xem xét, quyết định phê duyệt Phương án sử dụng rừng như sau:

1. Các thông tin về sử dụng rừng:

a) Các thông tin về: Vị trí khu rừng (ghi rõ tên lô, khoảnh, tiểu khu; địa danh hành chính); diện tích rừng (ha); loại rừng (rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất); nguồn gốc hình thành (ghi rõ rừng tự nhiên, rừng trồng).

b) Mục đích của việc sử dụng rừng để thực hiện.....²

2. Cam kết:

Chủ rừng cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác về các thông tin trên.

⁽¹⁾ Đối với chủ rừng là tổ chức thì ghi tên tổ chức quản lý rừng, địa chỉ, số điện thoại; đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì ghi họ và tên, số căn cước/căn cước công dân, nơi cư trú, số điện thoại liên hệ của người đại diện hợp pháp của chủ rừng.

⁽²⁾ Ghi rõ loại công trình kết cấu hạ tầng theo quy định tại Điều 51 Luật Lâm nghiệp.

3. Hồ sơ:

Có hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số/.../ND-CP ngày .../.../.... của Chính phủ kèm theo, gồm:

.....

Để có cơ sở triển khai tổ chức thực hiện, kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố)/Bộ trưởng Bộ xem xét, phê duyệt.

...ngày....tháng.....năm...

ĐẠI DIỆN CHỦ RỪNG

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

UBND TỈNH (TP)/BỘ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-...

..., ngày... tháng... năm....

QUYẾT ĐỊNH**V/v phê duyệt Phương án sử dụng rừng để thực hiện công trình****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (TP)/BỘ TRƯỞNG BỘ....***Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;**Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;**Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;**Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;**Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số .../.../ND-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;**Căn cứ Quyết định số (các quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc quyết định phê duyệt dự án)**Căn cứ Phương án sử dụng rừng để thực hiện công trình ngày tháng năm của**Căn cứ**Xét đề nghị của tại**Theo đề nghị của.....***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với diện tích ha rừng (gồm: rừng tự nhiên ha; rừng trồng....ha) để thực hiện công trình¹....., trong đó:

- Rừng đặc dụng....ha (rừng tự nhiên ... ha, rừng trồng ...ha); rừng phòng

¹ Ghi rõ loại công trình kết cấu hạ tầng theo quy định tại Điều 51 Luật Lâm nghiệp.

hộ....ha (rừng tự nhiên ... ha, rừng trồng ...ha); rừng sản xuất....ha (rừng tự nhiên ... ha, rừng trồng ...ha).

- Trữ lượng rừng:; loài cây đối với rừng trồng.
- Vị trí: ghi rõ tên lô, khoảnh, tiểu khu; địa danh hành chính.
- Về xử lý tài sản (nếu có).....;
-

(Chi tiết thông tin tại Phương án sử dụng rừng kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường/cơ quan chuyên môn trực thuộc bộ, ngành được giao tiếp nhận hồ sơ

2. Sở/cơ quan

3. Chủ rừng²:

4.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

....., Sở Nông nghiệp và Môi trường/cơ quan chuyên môn trực thuộc bộ, ngành được giao tiếp nhận hồ sơ, ông (bà)/tổ chức và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
-
- Các Sở/cơ quan...;
- ...

CHỦ TỊCH UBND/BỘ TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

² Đối với chủ rừng là tổ chức thì ghi tên tổ chức quản lý rừng, địa chỉ, số điện thoại; đối với chủ rừng là cá nhân, cộng đồng dân cư thì ghi họ và tên, số căn cước/căn cước công dân, nơi cư trú, số điện thoại liên hệ của người đại diện hợp pháp của chủ rừng.

ỦY BAN NHÂN DÂN ...
CƠ QUAN CHUYÊN MÔN/SỞ NÔNG
NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TTr-.....

..., ngày tháng năm ...

TỜ TRÌNH
V/v đề nghị quyết định thu hồi rừng

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND-.....ngày thángnăm..... của về việc thu hồi đất

Căn cứ.....(các văn bản liên quan khác).

..... (Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường)/Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, quyết định thu hồi rừng, với các nội dung như sau:

1. Thu hồi rừng với diện tích làha, có hiện trạng gồm: rừng tự nhiên.....ha, rừng trồng.....ha, tại¹ thuộc quyền quản lý của².....

2. Vị trí thu hồi rừng (lô, khoảnh, tiểu khu):

3. Lý do thu hồi:

4.

.....

Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường/Sở Nông nghiệp và Môi

(1) Ghi rõ theo địa danh hành chính.

(2) Ghi rõ tên tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư; số căn cước/căn cước công dân, nơi cư trú, số điện thoại liên hệ của người đại diện hợp pháp.

trường đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dânxem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
-

**NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN CỦA
CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ NÔNG
NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/SỞ NÔNG
NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-UBND-...

..., ngày... tháng... năm....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi rừng**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN....***Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;**Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;**Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;**Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;**Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;**Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày tháng năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp;**Căn cứ Quyết định số...../QĐ-UBND-.....ngày thángnăm..... của về việc thu hồi đất**Căn cứ.....**Xét đề nghị của tại Tờ trình số...../TTr-.....ngàytháng....năm**Theo đề nghị của***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Thu hồi rừng với diện tích làha, có hiện trạng gồm: rừng tự nhiên.....ha, rừng trồng.....ha, tại¹ thuộc quyền quản lý của².....**- Vị trí thu hồi rừng (lô, khoảnh, tiểu khu):**⁽¹⁾ Ghi rõ theo địa danh hành chính.⁽²⁾ Ghi rõ tên tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư; số căn cước/căn cước công dân, nơi cư trú, số điện thoại liên hệ của người đại diện hợp pháp.

- Lý do thu hồi:

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường/Sở Nông nghiệp và Môi trường... ..

2.

3.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường;...../Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp xã,, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-

-

CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)



Phụ lục III
CÁC MẪU VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG
*(Kèm theo Nghị định số 42 /2026/NĐ-CP
ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ)*

Mẫu số 05	Lệnh huy động lực lượng, phương tiện và tài sản tham gia chữa cháy rừng
-----------	---

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /LHD-....

....., ngày tháng năm

LỆNH HUY ĐỘNG
LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN VÀ TÀI SẢN THAM GIA CHỮA CHÁY RỪNG

Căn cứ Luật.....

Căn cứ Nghị định số /.... /NĐ-CP ngày tháng năm của Chính phủ

Theo đề nghị của(3).....

Tôi:; Chức vụ:

Cơ quan/đơn vị:

Yêu cầu ông/bà:

Đại diện cho cơ quan/tổ chức/hộ gia đình:

Địa chỉ:

Huy động/Điều động ngay lực lượng, phương tiện, tài sản thuộc phạm vi quản lý, gồm:

- Lực lượng: người;

- Phương tiện:

- Tài sản:

Có mặt tại:

trước giờ phút, ngày / / để.....(4).....

Thời gian huy động/điều động (nếu có): đến giờ..... ngày.... tháng.... năm...../.

- Thời điểm phát lệnh: giờ phút, ngày / /;(5).....
 - Thời điểm nhận lệnh: giờ phút, ngày / /; (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên;

(2) Tên cơ quan của người ra lệnh;

(3) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị huy động/điều động;

(4) Ghi cụ thể nhiệm vụ tham gia chữa cháy rừng;

(5) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

[illegible]



Phụ lục IIIA
CÁC MẪU BÁO CÁO QUYẾT TOÁN KINH PHÍ TRỒNG RỪNG THAY THẾ
*(Kèm theo Nghị định số 42/2026/NĐ-CP
ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ)*

Mẫu số 01	Báo cáo tổng hợp tình hình quyết toán kinh phí trồng rừng thay thế
Mẫu số 02	Báo cáo quyết toán kinh phí trồng rừng thay thế
Mẫu số 03	Báo cáo tổng hợp quyết toán hoàn thành kinh phí trồng rừng thay thế
Mẫu số 04	Báo cáo chi tiết quyết toán hoàn thành kinh phí trồng rừng thay thế

CƠ QUAN BÁO CÁO/ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO

BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUYẾT TOÁN KINH PHÍ TRỒNG RỪNG THAY THỂ NĂM

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên công trình	Tổng kinh phí được duyệt	Giá trị khối lượng đã thực hiện đến 31/12 năm quyết toán	Lũy kế kế hoạch đã bố trí đến hết ngày 31/12 năm quyết toán	Năm hoàn thành	Kế hoạch năm ...	Vốn đã giải ngân theo kế hoạch năm ...	Ghi chú
1	Công trình trồng rừng thay thế							
2	Công trình trồng rừng thay thế							
3								
Tổng cộng								

Ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

CƠ QUAN BÁO CÁO/ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN KINH PHÍ TRỒNG RỪNG THAY THẾ NĂM

Tên công trình trồng rừng thay thế:.....

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng kinh phí được phê duyệt	Lũy kế kinh phí đã giải ngân từ khi thực hiện đến hết năm ngân sách quyết toán	Kinh phí tiếp nhận trong năm (đến ngày 31/12 năm quyết toán)	Lũy kế kinh phí đã thanh toán khối lượng hoàn thành được quyết toán	Kinh phí thanh toán khối lượng hoàn thành trong năm	Ghi chú
1	Công trình...						
1.1	Vật tư, thiết bị						
	...						
1.2	Chi phí trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh (XTTS) tự nhiên hoặc có trồng bổ sung, các biện pháp lâm sinh khác						
	...						
1.3	Chi phí chăm sóc năm ...						
	...						
1.4	Chi phí quản lý						
	...						
1.5	Chi phí khác						
	...						
2	Công trình.... (như mục 1)						

Ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

CƠ QUAN BÁO CÁO/ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO**BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN HOÀN THÀNH KINH PHÍ TRỒNG RỪNG THAY THẾ****I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên công trình:
2. Đơn vị được giao thực hiện:
3. Diện tích thực hiện:
4. Thời gian thực hiện:

II. TỔNG HỢP THÔNG TIN QUYẾT TOÁN KINH PHÍ

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Giá trị	Ghi chú/cơ sở pháp lý
I	TỔNG KINH PHÍ ĐƯỢC DUYỆT		
	Tổng kinh phí được duyệt:		
II	TỔNG HỢP KINH PHÍ SỬ DỤNG		
1	Tổng vốn đã được thanh toán (A):		
2	Giá trị đề nghị quyết toán (B):		
III	KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN		
1	Chi phí xây dựng (nếu có công trình phụ trợ)		
2	Chi phí vật tư, thiết bị (cây giống, vật tư, máy móc nhỏ)		
3	Chi phí quản lý		

TT	Nội dung	Giá trị	Ghi chú/cơ sở pháp lý
4	Chi phí tư vấn (thiết kế, dự toán, thẩm định)		
5	Chi phí trồng, chăm sóc, bảo vệ, nghiệm thu (trồng rừng, khoanh nuôi XTTS tự nhiên hoặc có trồng bổ sung, các biện pháp lâm sinh khác)		
6	Chi phí khác		
IV	GIÁ TRỊ TÀI SẢN BÀN GIAO		
1	Giá trị tài sản cố định (rừng tự nhiên, rừng trồng và hạ tầng)		
2	Giá trị tài sản ngắn hạn		
3	Giá trị vật tư, thiết bị tồn đọng		

Ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

CƠ QUAN BÁO CÁO/ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO

BÁO CÁO CHI TIẾT QUYẾT TOÁN HOÀN THÀNH KINH PHÍ TRỒNG RỪNG THAY THẾ

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung chi	Giá trị dự toán được duyệt	Giá trị hợp đồng đã ký	Giá trị khối lượng hoàn thành	Giá trị đã thanh toán	Giá trị đề nghị quyết toán
I	CHI PHÍ THIẾT BỊ (Cây giống, vật tư)					
1	Hợp đồng mua cây giống (nhà cung cấp ...)					
2	Hợp đồng mua phân bón (nhà cung cấp ...)					
	...					
II	CHI PHÍ KHÁC TRỒNG, CHĂM SÓC, BẢO VỆ					
1	Trồng rừng, khoanh nuôi XTTS tự nhiên hoặc có trồng bổ sung, các biện pháp lâm sinh khác					
2	Chăm sóc, bảo vệ rừng (chi tiết các năm)					
3	Chi phí quản lý					
4	Chi phí khác					
	...					
	TỔNG CỘNG					

Ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Phụ lục IIIB

PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÀI SẢN TỪ KHAI THÁC LÂM SẢN

(Kèm theo Nghị định số 42 /2026/NĐ-CP

ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ)

TÊN CHỦ RỪNG, ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

PHƯƠNG ÁN
XỬ LÝ TÀI SẢN TỪ KHAI THÁC LÂM SẢN

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Các căn cứ pháp lý liên quan.....

.....(tên chủ rừng, đơn vị đề nghị)....lập phương án xử lý tài sản từ khai thác lâm sản, với các nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chủ rừng:

2. Loại rừng, diện tích:

a) Theo mục đích sử dụng rừng (chia theo đặc dụng, phòng hộ, sản xuất):.....

b) Theo nguồn gốc hình thành (chia theo rừng tự nhiên, rừng trồng):

3. Địa điểm, trạng thái rừng:

a) Rừng tự nhiên

- Địa danh: Lô, khoảnh, tiểu khu, xã:.....

- Loài cây chủ yếu:.....

- Trạng thái rừng (rừng giàu, trung bình, nghèo, chưa có trữ lượng):...

- Dự kiến khối lượng lâm sản (nếu có):.....

b) Rừng trồng

- Địa danh: Lô, khoảnh, tiểu khu, xã:.....

- Loài cây trồng:.....

- Thời gian giai đoạn đầu tư (năm trồng, năm kết thúc):.....

- Mật độ theo thiết kế:

- Mật độ cây còn lại:

- Giá trị đầu tư ban đầu:

- Nguồn vốn đầu tư, thuộc chương trình/dự án

- Khối lượng lâm sản hiện tại (nếu có):

II. THÔNG TIN VỀ PHƯƠNG ÁN KHAI THÁC LÂM SẢN, THANH LÝ RỪNG

1. Phương án khai thác lâm sản

a) Quyết định phê duyệt phương án khai thác:

b) Nội dung phương án khai thác:

- Đối tượng rừng:.....

- Địa danh (lô, khoảnh, tiểu khu), diện tích khai thác:.....

- Phương thức khai thác (khai thác chọn, khai thác trắng toàn bộ, khai thác trắng theo băng, khai thác trắng theo đám; khai thác tận thu, tận dụng....):
.....

- Hình thức khai thác: chặt hạ hoặc đào, nhổ toàn bộ cây rừng (bao gồm các bộ phận của cây):.....

- Sản lượng dự kiến khai thác: gỗ... m³ ; củi hoặc sản phẩm khác.... m³ hoặc ster; lâm sản khác:.....tấn hoặc số lượng cây...

- Thời gian thực hiện.

- Các chi phí, kinh phí thực hiện khai thác, chi phí liên quan:

- Các thông tin khác.

2. Phương án thanh lý rừng

a) Quyết định phê duyệt phương án thanh lý rừng: ...

b) Nội dung thanh lý:

- Thông tin chung: Diện tích rừng trồng, loài cây, năm trồng, mật độ theo thiết kế, mật độ hiện tại, giá trị đầu tư, nguồn vốn.

- Hình thức thanh lý:

- Các chi phí liên quan đến thực hiện thanh lý rừng trồng.

- Sản lượng dự kiến khai thác (đối với rừng trồng có trữ lượng):.....

- Các nội dung khác.

III. PHƯƠNG THỨC XỬ LÝ TÀI SẢN

1. Hình thức xử lý (bán đấu giá công khai/thanh lý/chuyển giao/tiêu hủy).

a) Hình thức bán:

- Cụ thể hình thức bán lâm sản tại rừng trước khi khai thác hoặc bán sau khai thác.

- Phương thức bán tài sản (đấu giá tài sản, niêm yết giá, chỉ định): đề xuất phương án đảm bảo theo quy định của pháp luật quản lý, sử dụng tài sản công và quy định tại Nghị định này.

b) Chặt bỏ, vệ sinh rừng, tiêu hủy.

c) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Tổ chức thực hiện.

a) Thời gian xử lý:

b) Cơ quan, đơn vị được giao xử lý tài sản:

3. Trách nhiệm của chủ rừng và các cơ quan liên quan.

IV. QUẢN LÝ, SỬ DỤNG KINH PHÍ

1. Nguồn thu:

- Tổng giá trị thu được từ xử lý tài sản;
- Các khoản thu khác có liên quan (nếu có).

2. Các khoản chi:

- Chi phí khảo sát, điều tra, kiểm kê, đo đếm, tính toán trữ lượng, giá trị; xây dựng phương án khai thác, phương án xử lý tài sản.

- Chi phí hợp lý, hợp lệ để tổ chức chặt bỏ, vệ sinh rừng, tiêu hủy; chặt hạ, bóc xẻp, vận chuyển lâm sản, bảo quản; định giá và thẩm định giá; tổ chức bán đấu giá, phí, lệ phí và các chi phí hợp lý khác.

- Chi cho tái tạo rừng, bảo vệ và phát triển rừng.

- Chi cho đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ quản lý rừng.

3. Phần chủ rừng, đơn vị được hưởng lợi: Thực hiện theo quy định tại Luật Lâm nghiệp, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và khoản 8 Điều 89a Nghị định này.

4. Số tiền nộp ngân sách nhà nước: ...

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT

1. Trách nhiệm của chủ rừng, đơn vị được giao.

2. Trách nhiệm giám sát của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan tài chính, kiểm toán, thanh tra.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các Sở liên quan;
- Đơn vị liên quan.
-

CHỦ RỪNG, ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

(Ký tên, họ và tên, đóng dấu)